



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 13/2020
Từ 23/3 - 27/3/2020

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: BAN HÀNH DANH MỤC 65 DỊCH VỤ CÔNG TÍCH HỢP, CUNG CẤP TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA NĂM 2020

Ngày 24/03/2020, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 411/QĐ-TTg phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Công dịch vụ công Quốc gia năm 2020.



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc chủ trì cuộc họp Thường trực Chính phủ chiều ngày 27/3 - Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Theo đó, có 65 dịch vụ công được ưu tiên tích hợp, cung cấp trên Công dịch vụ công Quốc gia năm 2020 gồm: Nhóm dịch vụ công liên quan đến một số chỉ số môi trường kinh doanh (nhóm về chỉ số khởi sự kinh doanh và nhóm chỉ số tiếp cận điện năng); nhóm dịch vụ công thiết yếu, số lượng đối tượng thực hiện cao.

Trong đó, nhóm về chỉ số khởi sự kinh doanh có 6 dịch vụ công: Đăng ký thành lập doanh nghiệp; thông báo sử dụng, thay đổi, hủy mẫu con dấu đối với doanh nghiệp (đối với Doanh nghiệp tư nhân, Công ty TNHH, Công ty cổ phần, Công ty hợp danh); khai lệ phí môn bài

(thời gian hoàn thành Quý I/2020); kê khai thuế doanh nghiệp (Quý II/2020); liên thông Đăng ký thành lập doanh nghiệp và cấp mã số đơn vị bảo hiểm xã hội; liên thông thủ tục báo tăng, giảm lao động (của ngành bảo hiểm xã hội) và khai trình lao động, báo cáo 6 tháng, 1 năm tình hình thay đổi về lao động (của ngành lao động, thương binh và xã hội) (Quý III/2020).

Nhóm về chỉ số tiếp cận điện năng có 2 dịch vụ công: Thực hiện liên thông, đồng thời Chấp thuận xây dựng công trình và Cấp phép thi công xây dựng công trình điện lực có điện áp từ 35 KV trở xuống trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Quý II/2020); liên thông các thủ tục cấp điện qua lưới điện hạ áp, trung áp (gồm: Tiếp nhận yêu cầu; thỏa thuận vị trí cột/trạm điện, hành lang lưới điện và Cấp phép thi công xây dựng công trình điện trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ,...) (Quý III/2020).

Nhóm dịch vụ công thiết yếu, số lượng đối tượng thực hiện cao có 57 dịch vụ công gồm: Thu tiền nộp phạt vi xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ (Quý I/2020 thí điểm tại TP. Hà Nội, TP. Hải Phòng, TP. Hồ Chí Minh, TP. Đà Nẵng và tỉnh Bình Thuận; tháng 6/2020 triển khai toàn quốc); kê khai và nộp lệ phí trước bạ ô tô, xe gắn máy (Quý I/2020 thí điểm tại TP. Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh; tháng 6/2020, triển khai toàn quốc); đăng ký khai sinh (Quý I/2020); cấp phiếu lý lịch tư pháp (Quý I/2020;...

Ngoài những dịch vụ công phê duyệt tại Quyết định này, căn cứ vào điều kiện thực tiễn của Bộ, ngành, địa phương, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt danh mục, lộ trình dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi quản lý được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020 bảo đảm đạt tỷ lệ tối thiểu theo quy định tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm Quyết định này của Thủ tướng Chính phủ; xử lý theo thẩm quyền cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, tổ chức không thực hiện hoặc chậm trễ, không đạt mục tiêu, yêu cầu theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ có trách nhiệm phối hợp với các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tái cấu trúc quy trình, đơn giản hóa thủ tục hành chính, xây dựng, hoàn thiện, nâng cấp hệ thống và tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng.

Nguồn: baohinhphu.vn

ỦY BAN QUỐC GIA VỀ CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ: KIỂM TRA VIỆC XÂY DỰNG CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ TẠI 26 BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

Ngày 23/3/2020, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Chủ tịch Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử ký ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử năm 2020.

Tổ công tác giúp việc Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và chịu trách nhiệm điều phối trong việc bảo đảm thực hiện Kế hoạch.

Theo Kế hoạch, trong quý I năm 2020, các thành viên Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử sẽ cho ý kiến về Đề án giải pháp kết nối, chia sẻ dữ liệu và tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin tại các Bộ, ngành, địa phương và Danh sách các nền tảng dùng chung của Chính phủ điện tử do Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng.

Tiếp đó, lần lượt vào quý II và quý III/2020, Ủy ban cũng sẽ cho ý kiến về dự thảo Nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân và Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030 hiện đang được Bộ Công an và Bộ Thông tin và Truyền thông soạn thảo.

Kế hoạch mới ban hành cũng đã vạch rõ 9 nội dung công việc sẽ được Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử tập trung triển khai trong năm nay nhằm xây dựng nền tảng công nghệ phát triển Chính phủ điện tử và các hệ thống thông tin đổi mới phương thức làm việc.

Cụ thể, năm nay các thành viên Ủy ban sẽ cho ý kiến về các việc: triển khai cơ sở dữ liệu quốc gia Dân cư; nâng cấp Cơ sở dữ liệu về phương tiện giao thông phục vụ hoạch định chính sách, quy hoạch đô thị; xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc; xây dựng Hệ thống tham vấn chính sách, văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về an sinh xã hội; triển khai Cơ sở dữ liệu Đất đai quốc gia...

Đáng chú ý, theo kế hoạch, trong năm 2020 này, Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử sẽ lập 11 đoàn công tác để trực tiếp làm việc, kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về “Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025” tại 26 Bộ, ngành, địa phương.

Trong 26 Bộ, ngành, địa phương sẽ làm việc với các đoàn công tác của Ủy ban, có 8 Bộ, ngành: Công an, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Xây dựng, Nội vụ, Y tế, Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 18 địa phương gồm Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Thái Bình, Hải Dương, Bắc Ninh, Bắc Giang; Yên Bái, Lào Cai, Bắc Kạn, Cao Bằng, Quảng Ninh, Lạng Sơn, Điện Biên, Sơn La, An Giang, Quảng Bình, Tuyên Quang, Thái Nguyên.

Việc tích cực làm việc với các Bộ, ngành, địa phương để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và hỗ trợ triển khai một số hệ thống thông tin quan trọng là cách làm mới trong thúc đẩy phát

triển Chính phủ điện tử của Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử, với Bộ Thông tin và Truyền thông đảm trách vai trò cơ quan điều phối thống nhất các hoạt động.

Thời gian gần đây, cách làm mới của Bộ Thông tin và Truyền thông để thúc đẩy triển khai Chính phủ điện tử còn thể hiện ở việc tập trung phát triển các nền tảng Chính phủ điện tử dùng chung để phá vỡ điểm nghẽn trong việc triển khai Chính phủ điện tử của giai đoạn trước; đẩy mạnh phát triển các phần mềm dùng chung (phần mềm là dịch vụ); triển khai Bộ điểm, tỉnh điểm về Chính phủ điện tử; hay việc thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam làm chủ các sản phẩm, công nghệ trong triển khai Chính phủ điện tử...

Nguồn: vietnamnet.vn

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI: TĂNG CƯỜNG KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG HÀNH CHÍNH, KHÔNG VÌ DỊCH BỆNH MÀ ĐÌNH TRỆ CÔNG VIỆC

Bày tỏ sự đồng cảm, chia sẻ trước tình hình khó khăn của người dân hiện nay, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân cho rằng, thời điểm này rất cần sự đồng lòng, đoàn kết của toàn dân và sự vào cuộc của toàn hệ thống chính trị để vượt qua khó khăn, đảm bảo tình hình đất nước ổn định, chăm lo đời sống Nhân dân. Đặc biệt, phải tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong bộ máy hành chính Nhà nước, không vì dịch bệnh mà đình trệ công việc.

Trong phát biểu khai mạc, bế mạc Phiên họp thứ 43 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân đã dành một dung lượng lớn thời gian để đề cập đến vấn đề dịch bệnh, trong đó đánh giá cao sự chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành trong công tác phòng chống dịch bệnh và gửi những tình cảm thân thiết, sự trân trọng và lời cảm ơn chân thành với sự tin tưởng sâu sắc tới các cấp chính quyền, đội ngũ những người trong tuyến đầu chống dịch, đặc biệt là các nhân viên y tế, các nhà khoa học, các chiến sĩ quân đội, công an nhân dân, nhân viên các cơ quan hữu quan, các nhà báo... đã và đang ngày đêm thầm lặng chiến đấu, chấp nhận khó khăn gian khổ để bảo vệ sự an toàn của người dân và đất nước. Đồng thời, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân khẳng định: “Ủy ban Thường vụ Quốc hội luôn đồng hành, sát cánh, tạo điều kiện cho Chính phủ triển khai các biện pháp tốt nhất để chống dịch”.

Với tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân nhấn mạnh, cần thực hiện tốt các quy định của pháp luật, theo dõi và chấp hành đúng các chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus corona gây ra và chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các khuyến cáo của ngành Y tế trong việc hạn chế ra ngoài, không tập trung đông người và đeo khẩu trang. Đồng thời, chỉ đạo tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong bộ máy hành chính Nhà nước, không vì dịch bệnh mà đình trệ công việc. Tất cả các công việc phải được

tiến hành trôi chảy theo kế hoạch thông qua việc thay đổi phương thức làm việc, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin thông qua dịch vụ công trực tuyến.

Thay mặt Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tại phiên họp thứ 43 của Ủy ban, hơn một lần, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân kêu gọi Nhân dân cả nước phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, tương thân, tương ái của dân tộc, chung tay thực hiện nghiêm và có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên tinh thần “người người chống dịch, nhà nhà chống dịch”, mỗi người dân là một chiến sỹ để ngăn chặn sự lây lan của dịch bệnh./.

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ QUỐC PHÒNG: CHUẨN BỊ TỔNG KẾT 10 NĂM CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Bộ Quốc phòng vừa ban hành công văn yêu cầu các cơ quan, đơn vị toàn quân xây dựng kế hoạch và tổ chức tổng kết công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020; phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2030.

Công văn nêu rõ: Văn phòng Bộ Quốc phòng xây dựng kế hoạch hội nghị tổng kết công tác cải cách hành chính toàn quân và triển khai thực hiện; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp báo cáo của các cơ quan, đơn vị, trình thủ trưởng bộ, báo cáo Chính phủ theo quy định. Các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức tổng kết, báo cáo về Bộ Quốc phòng đúng thời gian quy định. Các cơ quan, đơn vị là chủ thể các tiểu Đề án/Đề án 4868 tổng hợp kết quả triển khai thực hiện và gửi báo cáo về Văn phòng Bộ Quốc phòng.

Các cơ quan, đơn vị chuẩn bị chu đáo, cụ thể, tỉ mỉ theo đúng đề cương hướng dẫn; nội dung tổng kết, đánh giá bảo đảm tính toàn diện, khoa học; tổ chức nghiêm túc, hiệu quả, tiết kiệm, tránh phô trương hình thức. Nội dung tổng kết, đề xuất phương hướng cải cách hành chính tập trung vào các nhiệm vụ: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ; cải cách tài chính công; đổi mới phương thức điều hành và hiện đại hóa hành chính.

Nguồn: qdnd.vn

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG: BƯỚC ĐỆM HÌNH THÀNH CÔNG DÂN ĐIỆN TỬ; ĐỀ NGHỊ NHÀ MẠNG ĐẨY NHANH THƯƠNG MẠI HÓA 5G

*** Bước đệm hình thành công dân điện tử**

Bộ Thông tin và Truyền thông đang xây dựng Đề án sản xuất điện thoại thông minh giá rẻ phục vụ cho các mục tiêu phát triển chính phủ điện tử, hình thành công dân điện tử... Theo đó, Việt Nam sẽ có điện thoại thông minh giá 500.000 đồng, phổ cập 100% dân số...

Tại cuộc họp giao ban Quý I vừa diễn ra đầu tháng 3/2020, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Mạnh Hùng cho biết, Bộ đang xây dựng chương trình phổ cập điện thoại thông minh tới 100% dân số. Điều này được thực hiện thông qua việc sản xuất những chiếc điện thoại thông minh Việt Nam với giá chỉ 45 - 50USD (khoảng 1.100.000 - 1.200.000 đồng), nhưng bán đến tay người dân chỉ khoảng 500.000 đồng (tương đương với mức 20USD).

“Các nhà mạng trong nước sẽ bù giá 10USD; các nhà phát triển ứng dụng cài sẵn trên máy hỗ trợ 1 USD/ứng dụng và máy điện thoại có khoảng 10 ứng dụng cơ bản, giúp giảm bớt giá thành sản phẩm thêm khoảng 10USD; còn lại các nhà sản xuất trợ giá... Khi 100% người dân sử dụng điện thoại thông minh sẽ rất thuận lợi cho việc triển khai Chính phủ điện tử, hình thành công dân điện tử” - Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng thông tin thêm.

Ngay sau thông điệp của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về chương trình điện thoại thông minh giá rẻ, đại diện các nhà mạng, nhà sản xuất điện thoại cho biết đã sẵn sàng tham gia chương trình. Ông Nguyễn Thành Công, Trưởng ban Ban Khách hàng cá nhân (Tổng công ty Viễn thông MobiFone) cho biết, việc các nhà mạng hỗ trợ 10USD/chiếc điện thoại thông minh là hoàn toàn khả thi. Đó cũng là cách mà nhà mạng đầu tư (theo hình thức khách hàng mua máy kèm gói cước dữ liệu 3G, 4G giá rẻ có cam kết thời gian sử dụng) để phát triển thuê bao dữ liệu...

Theo Bộ Thông tin và Truyền thông, Việt Nam đang chuyển đổi số quốc gia, phát triển Chính phủ điện tử trên nền tảng di động. Do vậy, thúc đẩy sản xuất điện thoại thông minh giá rẻ sẽ góp phần thực hiện các mục tiêu về chuyển đổi số quốc gia và phát triển chính phủ điện tử, hình thành công dân điện tử.

*** Thúc đẩy dịch vụ trực tuyến: đề nghị nhà mạng đẩy nhanh thương mại hóa 5G**

Vừa qua, Cục Viễn thông thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông đã có văn bản yêu cầu các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông bảo đảm chất lượng mạng và dịch vụ viễn thông nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ trực tuyến.

Công văn nêu rõ, Thủ tướng Chính phủ ngày 11/3/2020 đã có Chỉ thị số 13/CT-TTg yêu cầu tiếp tục đẩy mạnh phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, học

tập, khai báo điện tử, kiểm soát dịch bệnh; hướng dẫn, khuyến khích người dân tăng cường sử dụng các dịch vụ công trực tuyến.

Thực hiện Chỉ thị này, các cấp, các ngành đang tăng cường, đẩy mạnh sử dụng các dịch vụ trên nền tảng trực tuyến như dịch vụ công trực tuyến, giao dịch điện tử, dạy và học trực tuyến, y tế từ xa, hội nghị, làm việc trực tuyến...

Do vậy, lưu lượng dữ liệu phát sinh từ các dịch vụ trực tuyến, nhu cầu lắp đặt thuê bao mới dự báo tăng trưởng đột biến; đồng thời, dự báo sẽ có sự dịch chuyển nguồn lưu lượng về phía kết cuối thuê bao tại các hộ gia đình cũng như thay đổi về chu kỳ giờ bận, lưu lượng “đỉnh” trong ngày...

Số liệu thống kê trong nước cho thấy lưu lượng lưu chuyển qua trạm trung chuyển Internet quốc gia (VNIX) tăng đến 40% trong thời gian vừa qua.

Số liệu tham khảo từ các nước, khu vực chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19 cho thấy tăng trưởng đến 50% về lưu lượng truy cập các website, cá biệt tại các khu vực chịu cách ly, phong tỏa lưu lượng tháng 3/2020 tăng đột biến tới 90% so với tháng 2/2020, tập trung chủ yếu vào lưu lượng từ các ứng dụng hội nghị, làm việc trực tuyến, dạy và học trực tuyến, giải trí trực tuyến...

Để đảm bảo chất lượng mạng và dịch vụ viễn thông trong tình hình mới, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu bùng nổ về kết nối và xử lý dữ liệu từ các dịch vụ trực tuyến của các cấp, ngành và người dân, Cục Viễn thông vừa đề nghị các nhà mạng thực hiện một số yêu cầu.

Trong đó, có các nội dung đáng chú ý như nhà mạng cần tăng cường đầu tư, nâng cấp hạ tầng băng rộng, mở rộng dung lượng băng thông kết nối Internet trong nước thông qua các kết nối trực tiếp ngang hàng, kết nối tới trạm trung chuyển Internet quốc gia VNIX; mở rộng kết nối Internet khu vực và quốc tế; tăng vùng phủ băng rộng tới cấp huyện, xã để đáp ứng nhu cầu sử dụng các dịch vụ công trực tuyến.

Bên cạnh đó, cần khẩn trương nâng cấp, bảo đảm kết nối Internet băng rộng tại các khu vực cách ly tập trung, các cơ sở y tế đang thực hiện cách ly, điều trị để phòng, chống dịch Covid-19. Có phương án dự phòng cơ động để nhanh chóng bổ sung dung lượng, điểm kết nối Internet cho các khu vực dân cư cách ly, phong tỏa.

Nghiên cứu phương án nâng băng thông, đường truyền với mức giá cước không đổi cho khách hàng đang sử dụng dịch vụ. Đối với trường hợp khách hàng tại các khu vực cách ly tập trung, các cơ sở y tế đang thực hiện cách ly, điều trị để phòng, chống dịch bệnh chưa kịp thanh toán cước, nhà mạng có phương án tạm thời không ngắt kết nối trong 30 ngày.

Các doanh nghiệp viễn thông di động được yêu cầu cần sớm hoàn thiện các thủ tục, cơ sở hạ tầng để triển khai dịch vụ Mobile Money nhằm hạn chế sử dụng tiền mặt. Nghiên cứu, có phương án đẩy nhanh việc thương mại hóa 5G tạo điều kiện phát triển các ứng dụng y tế từ xa, đào tạo trực tuyến, sản xuất thông minh...

Nguồn: hanoimoi.com.vn/vietnamnet.vn

BỘ CÔNG THƯƠNG: TIẾP TỤC CẮT GIẢM TRÊN 200 ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ KINH DOANH; TÍCH HỢP 3 DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA

*** Tiếp tục cắt giảm trên 200 điều kiện đầu tư kinh doanh**

Bộ Công Thương tiếp tục tiên phong trong cải cách thủ tục hành chính với việc tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa 205 điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước.

Trong năm 2019, 2020, Bộ Công Thương tiếp tục là Bộ tiên phong hoàn thành việc cắt giảm điều kiện kinh doanh cho giai đoạn này với việc trình Chính phủ ban hành Nghị định số 17/2020/NĐ-CP và theo đó, cắt giảm, đơn giản hóa 205 điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Công Thương.

Theo Bộ Công Thương, năm 2020 được xác định là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng nên ngay từ đầu năm, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ký ban hành Chỉ thị số 03/CT-BCT ngày 17/01/2020 về việc tiếp tục rà soát để cắt giảm, đơn giản hoá các thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh và cải cách kiểm tra chuyên ngành tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp và người dân.

Với 446 thủ tục hành chính hiện có, Bộ Công Thương cũng đã phân cấp cho các địa phương thực hiện 152 thủ tục (132 thủ tục hành chính thực hiện ở cấp tỉnh; 18 thủ tục hành chính thực hiện ở cấp huyện, 2 thủ tục hành chính thực hiện ở cấp xã).

Bộ trưởng Bộ Công Thương và các lãnh đạo Bộ đã nhiều lần khẳng định, việc tiếp tục cải cách mạnh mẽ về thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh luôn được Bộ quan tâm, được thực hiện một cách triệt để, khách quan, công tâm nhất, không phải vì lợi ích của Bộ Công Thương, ngành Công Thương mà là vì doanh nghiệp và tiến tới mục đích xa hơn là vì xã hội, đại bộ phận dân chúng.

Qua các đợt cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính đã cho thấy, thay đổi mang tính lịch sử của ngành Công Thương.

Đặc biệt, sự thay đổi về mặt tư duy đổi mới cũng như quyết tâm cải cách vì lợi ích của quốc gia, cộng đồng doanh nghiệp của Bộ.

Thêm vào đó, việc tiên phong đi đầu của Bộ Công Thương đã lan toả được tinh thần cải cách tới các Bộ, ngành, địa phương trên cả nước.

Trên thực tế, sau khi các điều kiện kinh doanh được cắt giảm, thủ tục hành chính được đơn giản hoá đã tạo được môi trường kinh doanh lành mạnh, công bằng cho tất cả các thành phần kinh tế tại Việt Nam.

Bộ Công Thương cũng đẩy mạnh thực hiện việc áp dụng Chính phủ điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý điều hành, thực hiện nhiệm vụ để thuận lợi hoá cho doanh nghiệp.

Để cải thiện môi trường kinh doanh hơn nữa, trong thời gian tới Bộ Công Thương vẫn tiếp tục tiến trình cải cách của mình theo sự chỉ đạo của Chính phủ, không vì lợi ích riêng mang tính cục bộ mà vì quyền lợi của doanh nghiệp, cộng đồng xã hội và quốc gia...

*** Tích hợp 3 dịch vụ công trực tuyến lên Cổng Dịch vụ công quốc gia**

Ngoài việc đưa vào sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, Bộ Công Thương hỗ trợ hàng vạn lượt doanh nghiệp trong việc sử dụng các dịch vụ công trực tuyến thông qua điện thoại, email... Từ đó, góp phần hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận với các thủ tục hành chính do Bộ quản lý.

Hơn nữa, Bộ Công Thương còn tiến hành xây dựng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với 6 thủ tục hành chính được nêu tại Quyết định số 1819/QĐ-TTg.

Cụ thể, đăng ký danh mục hàng nhập khẩu, tạm nhập tái xuất của nhà thầu nước ngoài tại Việt Nam kể từ đợt 2; cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do đối với sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu và nhập khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Công Thương; cấp phép hoạt động điện lực; cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa; cấp nhãn năng lượng.

Cùng với đó, Bộ xây dựng mới, nâng cấp, cập nhật thêm 30 dịch vụ công trực tuyến thuộc các lĩnh vực an toàn công nghiệp, an toàn thực phẩm, khoa học công nghệ, quản lý cạnh tranh, thương mại quốc tế, công nghiệp nặng...

Theo ông Đặng Hoàng Hải, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục giao nhiệm vụ cho các đơn vị xây dựng kế hoạch tổng thể về ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý nhà nước của Bộ, xây dựng hệ thống dịch vụ công trực tuyến Chính phủ điện tử, ban hành các hướng dẫn cụ thể về việc triển khai thực hiện.

Đồng thời, Bộ triển khai xây dựng mới thêm dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số sẽ phối hợp chặt chẽ với Cục Xuất Nhập khẩu và các đơn vị có liên quan, đảm bảo việc trao đổi thông tin về cấp mẫu kê khai điện tử C/O form D với Cơ chế một cửa ASEAN được thông suốt.

Ngoài ra, triển khai Kế hoạch phát triển Chính phủ điện tử của Bộ Công Thương, Bộ trưởng Bộ Công Thương Trần Tuấn Anh yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ phải kiến trúc được mô hình của Chính phủ điện tử phải xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo tính kết nối, liên thông, an toàn, hiệu quả, có tính kết nối với các đơn vị thuộc Bộ, với Chính phủ điện tử của Chính phủ và các Bộ, ngành khác.

Nguồn: bnews.vn/vietnamplus

MỚI CÓ 5 BỘ, TỈNH ĐẠT CHỈ TIÊU CUNG CẤP 30% DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 4

Cung cấp dịch vụ công trực tuyến là một trong những chỉ số đo lường quan trọng trong phát triển Chính phủ điện tử khi lấy người dân là trung tâm, là đối tượng phục vụ của các cơ quan nhà nước. Dịch vụ công trực tuyến phải được cung cấp đến mọi người dân, mọi lúc, mọi nơi, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí, làm cho hoạt động của các cơ quan nhà nước được minh bạch, hiệu quả, góp phần phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính toàn diện.

Tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025, Chính phủ đã đặt ra chỉ tiêu đến năm 2020, cung cấp 30% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

Hiện nay, mới có 5 Bộ, 5 tỉnh đã đạt chỉ tiêu này. Cụ thể, theo số liệu tổng hợp từ các báo cáo ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ điện tử của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ năm 2019 trên Hệ thống báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông, hiện có 5 bộ đạt được chỉ tiêu, gồm: Bộ Kế hoạch và Đầu tư (75%), Bộ Nội vụ (35,83%), Bộ Tài chính (33,59%), Bộ Thông tin và Truyền thông (30%), Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (44,44%).

Cũng theo thống kê của Bộ Thông tin và Truyền thông, 5 tỉnh đạt chỉ tiêu gồm: An Giang (34,15%), Đà Nẵng (31,40%), Lạng Sơn (33,28%), Lào Cai (30%), Thừa Thiên - Huế (30,03%). Trong khi đó, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 của 2 thành phố lớn là TP. Hồ Chí Minh và Hà Nội chỉ đạt được lần lượt là 10,41% và 13,42%.

Nhìn chung, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức 4 được cung cấp tại các Bộ, ngành, địa phương nói chung còn rất thấp, trung bình cả nước chỉ đạt 11,13%, trong đó 5 Bộ, 14 tỉnh đạt tỷ lệ dưới 5%.

Tại Hội nghị trực tuyến Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử với các Ban Chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử Bộ, ngành, địa phương, Thủ tướng Chính phủ kết luận, giao các Bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai, ưu tiên nguồn lực để hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu về Chính phủ điện tử đặt ra tại Nghị quyết số 17/NQ-CP, đặc biệt là chỉ tiêu 30% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu này và trực tiếp chỉ đạo, triển khai, sử dụng các ứng dụng Chính phủ điện tử, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

Nguồn: motthegioi.vn

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM LÀ NGÂN HÀNG ĐẦU TIÊN KẾT NỐI TRỰC TIẾP VỚI CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA

Hướng tới cập nhật liên tục những giải pháp thanh toán hiện đại thúc đẩy nền thanh toán không dùng tiền mặt, vừa qua, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) vinh dự là ngân hàng đầu tiên kết nối trực tiếp với Cổng dịch vụ công quốc gia cung cấp các giải pháp thanh toán thanh toán trực tuyến cho các dịch vụ mới bổ sung.

Đặc biệt, Vietcombank là ngân hàng tiên phong và hiện tại là ngân hàng duy nhất hợp tác với Cổng dịch vụ công quốc gia trong việc phát triển cơ chế đăng nhập một lần Single Sign On (SSO) giữa Cổng dịch vụ công quốc gia với hệ thống thanh toán của Ngân hàng nhằm giúp cho người dân có trải nghiệm hoàn toàn mới và thuận tiện khi truy cập vào Cổng dịch vụ công quốc gia sử dụng các dịch vụ công mức độ 4 để hoàn tất thanh toán trực tuyến qua Ngân hàng.

Với 3 loại dịch vụ Thanh toán phí phạt vi phạm giao thông, Thuế cá nhân và Lệ phí trước bạ ô tô, xe gắn máy, Vietcombank tiếp tục là ngân hàng đầu tiên cung cấp dịch vụ thanh toán cho khách hàng trên Cổng dịch vụ công quốc gia nhằm giúp người dân có thể dễ dàng tiếp cận dịch vụ với trải nghiệm mới trong thanh toán điện tử.

Việc cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia cho các dịch vụ công có ý nghĩa vô cùng quan trọng, đặc biệt trong giai đoạn Chính phủ đang đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giảm thời gian và chi phí đi lại cho người dân, đồng thời tháo gỡ những bất tiện khi người dân phải thực hiện thủ tục hành chính theo phương thức truyền thống trước đây.

Bên cạnh đó, nhận thức được tầm quan trọng của mảng dịch vụ ngân hàng số, Vietcombank đã thành lập Ban triển khai và hiện đang tích cực đầu tư nguồn lực cho dự án ngân hàng số.

Nguồn: tinnhanhchung.khoan.vn

ĐỀ XUẤT BÃI BỎ 12 NGÀNH, NGHỀ ĐẦU TƯ KINH DOANH CÓ ĐIỀU KIỆN

Tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV, thảo luận về Dự án Luật Đầu tư (sửa đổi), nhiều đại biểu quốc hội quan tâm đến việc sửa đổi quy định về ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh và đầu tư kinh doanh có điều kiện và Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh.

Để tiếp tục hoàn thiện Dự án Luật, Chính phủ vừa có báo cáo tiếp thu, giải trình gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trong đó có đưa ra các tiêu chí cụ thể khi đề xuất các nội dung trong Dự thảo Luật.

Theo Dự thảo Luật, Chính phủ trình đề nghị bãi bỏ 12 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, đồng thời sửa đổi 19 ngành, nghề và bổ sung 6 ngành, nghề để phù hợp với yêu cầu, thực tiễn quản lý nhà nước đối với các ngành, nghề này và bảo đảm tính thống nhất với các luật có liên quan.

Qua thảo luận của các Đại biểu Quốc hội, có ý kiến đề nghị cân nhắc thận trọng việc sửa đổi, bổ sung các quy định về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện để bảo đảm thực chất, tạo điều kiện thuận lợi, môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch cho nhà đầu tư và tuân thủ Khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư.

Chính phủ đã đưa ra 4 tiêu chí để xem xét, bãi bỏ một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Một là, các ngành, nghề không liên quan trực tiếp hoặc không chứng minh được có ảnh hưởng trực tiếp đến quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng. Hai là, các ngành, nghề đã được quản lý bằng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật. Ba là, các ngành, nghề mà chất lượng đầu ra của ngành nghề đó do thị trường, khách hàng lựa chọn, sàng lọc và quyết định, không cần thiết quản lý bằng điều kiện đầu tư kinh doanh. Bốn là, các ngành, nghề cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích có thể kiểm soát thông qua đấu thầu, đặt hàng của Nhà nước.

Dựa trên 4 tiêu chí này, Chính phủ đã giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục phối hợp với cơ quan thẩm tra, các Ủy ban của Quốc hội, các Bộ, cơ quan liên quan, cộng đồng doanh nghiệp tổ chức rà soát, tiếp tục đề xuất bãi bỏ một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện để trình Chính phủ, Quốc hội xem xét, đồng thời hoàn thiện đánh giá tác động của việc bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung một số ngành, nghề.

Báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thường trực Ủy ban Kinh tế cho biết, sẽ phối hợp cùng cơ quan soạn thảo (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) tiếp tục nghiên cứu, rà soát về các nội dung nêu trên tại dự thảo Luật trình Quốc hội xem xét thông qua tại Kỳ họp thứ 9...

Nguồn: baodauthau.vn

HÀ NỘI: TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THÍ ĐIỂM TỔ CHỨC MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐÔ THỊ; HỌP TRỰC TUYẾN ĐỂ PHÒNG DỊCH COVID-19

* Triển khai kế hoạch thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã ban hành Công văn số 932/UBND-NC, yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tham mưu triển khai Kế hoạch 171-KH/TU ngày 31/12/2019 của Thành ủy Hà Nội, triển khai thực hiện Nghị quyết số 97/2019/QH14 của Quốc hội về “Thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội”.

Theo đó, Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Nội vụ là đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố làm việc với Bộ Nội vụ xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, chế độ trách nhiệm của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; tham mưu về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức phường khi thực hiện thí điểm quản lý theo mô hình chính quyền đô thị.

Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, là đầu mối tham mưu báo cáo để Ủy ban nhân dân thành phố đề xuất Chính phủ xây dựng dự thảo Nghị quyết của Quốc hội quy định phân cấp, phân quyền, ủy quyền về một số cơ chế, chính sách đặc thù về kinh tế, tài chính, ngân sách, đất đai... đối với thành phố Hà Nội. Đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp với các bộ, ngành có liên quan, các ủy ban của Quốc hội để thực hiện trình tự, thủ tục thẩm định, trình Quốc hội xem xét, ban hành Nghị quyết...

* Họp trực tuyến để phòng dịch Covid-19

Trước tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, nhiều cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội đã thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương và thành phố về giảm họp trực tiếp, tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo điều hành... Cách làm này đã mang đến tác dụng kép khi vừa bảo đảm duy trì hiệu quả công việc thông suốt, vừa hạn chế nguy cơ lây nhiễm và phòng, chống dịch Covid-19 một cách hiệu quả.

Liên tục trong những cuộc họp gần đây, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đều nhấn mạnh việc hạn chế họp hành, tập trung đông người, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong họp, chỉ đạo điều hành. Tại Hà Nội, lãnh đạo Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố cũng khuyến khích các cơ quan, cộng đồng doanh nghiệp, đơn vị tổ chức các cuộc họp, làm việc qua hình thức trực tuyến.

Thực hiện chỉ đạo đó, nhiều cơ quan, đơn vị đã chủ động triển khai nhiều hình thức họp và làm việc mới phù hợp và hiệu quả.

Tuy chưa có thống kê đầy đủ nhưng nhiều cơ quan, ban, ngành của thành phố Hà Nội đã và đang đẩy mạnh các cuộc họp trực tuyến và số lượng ngày càng tăng mạnh trong 2 tháng qua. Điển hình là Sở Giáo dục - Đào tạo, Sở Y tế; các quận, huyện: Hà Đông, Thanh Xuân, Long Biên, Thanh Trì, Sóc Sơn... tổ chức rất nhiều hội nghị, tập huấn qua hình thức trực tuyến.

Trước diễn biến khó lường của dịch Covid-19, việc thực hiện nghiêm yêu cầu giảm hội họp, tăng họp trực tuyến nhằm duy trì công việc thông suốt của các cơ quan, tổ chức trên địa bàn thành phố hiện nay là phù hợp. Đây cũng là biện pháp tích cực đóng góp vào lộ trình xây dựng chính phủ điện tử, thành phố thông minh. Để tiếp tục triển khai hiệu quả, một số đơn vị kiến nghị cấp trên quan tâm hơn nữa đến đường truyền internet để tránh xảy ra trục trặc trong quá trình diễn ra các cuộc họp, hội nghị trực tuyến...

Nguồn: phapluatxahoi.vn/hanoimoi.com.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: YÊU CẦU TĂNG LÀM THỦ TỤC TRỰC TUYẾN NHẪM PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, ghi nhận tại nhiều quận huyện cho thấy, lượng hồ sơ hành chính giải quyết trực tuyến đang tăng mạnh. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh cũng thông báo hỗ trợ người dân nộp hồ sơ hành chính qua mạng để hạn chế tiếp xúc trực tiếp, từ đó giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm virus gây bệnh.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Trần Vĩnh Tuyến yêu cầu tập trung vào 5 nội dung. Thủ trưởng sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện phải tăng cường công tác tuyên truyền bằng cách sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng, kênh giao tiếp trên mạng (Internet), mạng xã hội tại Việt Nam, hình thức trực tuyến để hướng dẫn cá nhân, tổ chức thực hiện dịch trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công trực tuyến TP. Hồ Chí Minh và các Trang dịch vụ công trực tuyến của sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện.

Đồng thời, cần bố trí nhân sự trực hướng dẫn, trao đổi qua hộp thư điện tử (email), tin nhắn, điện thoại, đường dây nóng đảm bảo trả lời các phản ánh, kiến nghị thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị.

Sở, ban, ngành, quận, huyện phải tăng cường theo dõi, kiểm tra việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức, bảo đảm: việc giải quyết hồ sơ được đúng hạn; việc yêu cầu bổ sung hồ sơ, từ chối tiếp nhận hồ sơ, thực hiện Thư xin lỗi khi hồ sơ trễ hạn được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

Các cơ quan, đơn vị phát hiện và kịp thời xử lý đối với các trường hợp hồ sơ bị trễ hạn; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về tiếp nhận, trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

Cùng với đó, các cơ quan, đơn vị cần rà soát, công khai thủ tục hành chính nhằm tạo sự thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong việc tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; phối hợp với Bru điện thực hiện tuyên truyền rộng rãi đến cá nhân, tổ chức về chính sách ưu đãi cước dịch vụ bưu chính công ích trong mùa dịch bệnh Covid-19.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Trần Vĩnh Tuyến cũng chỉ đạo Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh đẩy nhanh tiến độ nghiên cứu các giải pháp đẩy mạnh thanh toán điện tử, hướng dẫn các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện áp dụng để tạo tiện lợi cho người dân và tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính và sử dụng dịch vụ công.

Theo Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh, việc phát triển dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích để người dân tăng cường sử dụng các dịch vụ này, qua đó hạn chế tiếp xúc, tập trung đông người tại trụ sở các cơ quan làm thủ tục hành chính, là đặc biệt ý nghĩa trong bối cảnh cả nước đang thực hiện nhiều biện pháp phòng, chống lây nhiễm dịch bệnh Covid-19.

Nguồn: sggp.org.vn

CÀN THỜ: CÔNG BỐ KẾT QUẢ XẾP HẠNG CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 2019

Ủy ban nhân dân thành phố vừa có Quyết định công bố kết quả xếp hạng chỉ số cải cách hành chính năm 2019 đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp, Ủy ban nhân dân quận, huyện. Theo đó, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch và quận Thốt Nốt tiếp tục là những đơn vị dẫn đầu ở cấp sở và cấp huyện.

Giá trị trung bình của Chỉ số cải cách hành chính cấp sở năm 2019 đạt 86,38%, cao hơn 7,19% so với năm 2018. Đây cũng là năm thứ 3 liên tiếp, giá trị trung bình cấp sở sở tăng hơn so với năm trước liền kề. Có 10 đơn vị có chỉ số cao hơn giá trị trung bình và chênh lệch giữa đơn vị cao nhất và thấp nhất là 19,25%, khoảng cách đã được rút ngắn hơn rất nhiều so với mức chênh lệch của năm 2018 (năm 2018 mức chênh lệch 24,50%).

Kết quả chỉ số cải cách hành chính năm tập trung vào 2 nhóm điểm:

Nhóm Tốt (đạt chỉ số từ 85% đến dưới 95%): có 12 đơn vị, gồm Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Công Thương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, Thanh tra thành phố, Sở Tư pháp, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Ngoại vụ, Sở Xây dựng.

Nhóm Khá (đạt chỉ số từ 75% đến dưới 85%): có 7 đơn vị, gồm Ban Dân tộc, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Y tế, Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

So với năm 2018, đây là năm thứ hai liên tiếp không có đơn vị xếp loại Rất tốt, số đơn vị xếp loại Tốt tăng 06 đơn vị, xếp loại Khá giảm 02 đơn vị, xếp loại trung bình giảm 05 đơn vị và xếp loại kém giảm 01 đơn vị.

Cải cách tài chính công tiếp tục là lĩnh vực có chỉ số cao nhất với chỉ số đạt tuyệt đối 100% (năm 2018 đạt 91,23%). Ngoài ra, có 02 Chỉ số đạt trên 90% (cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức), 03 chỉ số đạt trên 80% (công tác chỉ đạo điều hành, cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính) và 01 chỉ số đạt dưới 80% là hiện đại hóa hành chính, đây cũng là lĩnh vực có chỉ số thấp nhất của cấp sở. Tuy nhiên, một tín hiệu đáng mừng là cả 7 chỉ số thành phần đều tăng so với năm 2018.

Về Chỉ số cải cách hành chính cấp huyện. Giá trị trung bình đạt 81,53% cao hơn 2,64% so với năm 2018. Các đơn vị chia làm 03 nhóm điểm:

Nhóm Tốt (đạt chỉ số từ 85% đến dưới 95%): có 03 đơn vị là quận Thốt Nốt, quận Ô Môn, quận Cái Răng.

Nhóm Khá (đạt chỉ số từ 75% đến dưới 85%): có 05 đơn vị gồm: huyện Thới Lai, quận Ninh Kiều, huyện Phong Điền, huyện Cờ Đỏ và quận Bình Thủy.

Nhóm Trung bình (đạt chỉ số từ 65% đến dưới 75%): có 1 đơn vị là huyện Vĩnh Thạnh.

Có 05 đơn vị có Chỉ số cao hơn giá trị trung bình, chênh lệch giữa đơn vị cao nhất và thấp nhất là 13,55% (năm 2018 là 25%), mức độ chênh lệch đã được kéo giảm gần một nửa.

Có 02 lĩnh vực đạt chỉ số 100% (cải cách thể chế, cải cách tài chính công), 01 lĩnh vực đạt chỉ số trên 90% (cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước) và 03 lĩnh vực đạt từ 70% đến dưới 90%. Hiện đại hóa hành chính tiếp tục là lĩnh vực có chỉ số thấp nhất với 63,77%, tuy nhiên chỉ số này đã cải thiện hơn so với năm 2018 (năm 2018 đạt 50,59%).

Huyện Vĩnh Thạnh là đơn vị duy nhất có chỉ số thành phần đạt dưới 50%, còn lại các lĩnh vực đều đạt từ 60% trở lên, trong đó, có 7 đơn vị có 4/7 lĩnh vực đạt chỉ số trên 90% gồm.

Trung Hậu, Sở Nội vụ TP. Cần Thơ

HUNG YÊN: CÔNG BỐ CHỈ SỐ HÀI LÒNG VÀ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019

* Công bố Chỉ số hài lòng năm 2019

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 23/3/2020 về việc phê duyệt và công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2019 (Chỉ số hài lòng năm 2019).

Theo đó, đối với 16 đơn vị chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có Chỉ số dao động từ 76,76 đến 99,24, trong đó Sở Xây dựng đạt Chỉ số cao nhất, tiếp theo lần lượt thuộc về các

Sở, ngành: Nội vụ, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Lao động, Thương Binh và Xã Hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

Chỉ số hài lòng của Ủy ban nhân dân 10 huyện, thị xã, thành phố có Chỉ số dao động từ 87,35 đến 98,48, trong đó Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm đứng ở vị trí dẫn đầu, tiếp theo là Ủy ban nhân dân các huyện: Khoái Châu, Tiên Lữ, Thành phố Hưng Yên, Mỹ Hào, Ân Thi, Kim Động, Yên Mỹ, Phù Cừ, Văn Giang.

* Chỉ số cải cách hành chính năm 2019

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Quyết định số 792/QĐ-UBND ngày 23/3/2020 về việc phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 của các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (Chỉ số cải cách hành chính năm 2019).

Đối với 19 sở, ban, ngành tỉnh, Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 có số điểm dao động từ 70,69 đến 89,19, trong đó có 12 đơn vị được xếp loại tốt, 7 đơn vị còn lại xếp loại khá, với nhóm dẫn đầu lần lượt thuộc về 05 Sở: Tư pháp, Công Thương, Nội vụ, Y tế, Giao thông vận tải.

Đối với 10 Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 có số điểm dao động từ 73,87 đến 88,57, trong đó có 4 đơn vị xếp loại tốt, 6 đơn vị xếp loại khá, với nhóm dẫn đầu lần lượt thuộc về các huyện, thành phố: Văn Lâm, Khoái Châu, Hưng Yên, Ân Thi.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh căn cứ Chỉ số hài lòng và Chỉ số cải cách hành chính năm 2019, tổ chức quán triệt, rút kinh nghiệm, đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, chất lượng phục vụ người dân, tổ chức; cải thiện Chỉ số hài lòng và Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị trong các năm tiếp theo.

Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ

LÀO CAI: GIẢM THỜI GIAN THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Thực hiện Đề án cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020, đến nay tỉnh Lào Cai đã phê duyệt danh mục 477 thủ tục hành chính thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết. Đến cuối tháng 12/2019, tỉnh đã chuẩn hóa tổng số 2.069 thủ tục hành chính (cấp tỉnh có 1.611 thủ tục, cấp huyện có 313 thủ tục và cấp xã là 145 thủ tục); phê duyệt danh mục 11 thủ tục hành chính thực hiện rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan.

Thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả đúng hạn đạt hơn 97%, quá hạn chiếm 2,46%. Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh hướng tới thực hiện “năm tại chỗ”, đó là tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, đóng dấu, trả kết quả thủ tục hành chính tại một nơi duy nhất. Thời gian tới, tỉnh Lào Cai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan hành chính nhà nước. Theo đó, các cơ quan, đơn vị khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống thư điện tử, hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống dịch vụ hành chính công để tăng tốc độ xử lý công việc, tiết kiệm thời gian, giảm chi phí; bảo đảm có ít nhất 90% cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng thư điện tử. Thực hiện rà soát, đăng ký cấp chữ ký số chuyên dùng Chính phủ cho đơn vị và cho những người có thẩm quyền ký ban hành văn bản của đơn vị, bảo đảm 100% đơn vị trực thuộc và những người có thẩm quyền ký ban hành văn bản được cấp và tham gia chữ ký số văn bản điện tử.

Các cơ quan và các đơn vị trực thuộc sử dụng chức năng tạo lập hồ sơ công việc để trình duyệt, trình ký, phục vụ việc ký số, gửi, nhận văn bản điện tử hoàn toàn trên hệ thống; bảo đảm 100% văn bản đi (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) được tạo lập hồ sơ công việc để trình duyệt, trình ký và gửi đi dưới dạng điện tử thông qua hệ thống. Chủ động tuyên truyền, khuyến khích, vận động các tổ chức, doanh nghiệp, người dân thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến đối với các thủ tục hành chính đã được triển khai thành dịch vụ công mức độ 3 và 4; tham gia ứng dụng mạng xã hội trong tra cứu trạng thái giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

Nguồn: nhandan.com.vn

NGHỆ AN: GIẢI THỂ, SÁP NHẬP NHIỀU CƠ QUAN BÁO CHÍ

Ngày 24/3, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An đã thống nhất thông qua phương án sắp xếp các cơ quan báo chí của tỉnh đến năm 2025.

Đề án thực hiện sắp xếp các cơ quan báo chí tỉnh Nghệ An đến năm 2025 được xây dựng một cách cẩn trọng, trong đó có việc xin ý kiến Cục Báo chí (Bộ Thông tin và Truyền thông) và các cơ quan chủ quản báo chí; họp với các cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí và các thành phần liên quan.

Ngày 30/01/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An đã có Quyết định số 267/QĐ-UBND thành lập Ban Chỉ đạo triển khai kế hoạch thực hiện Quy hoạch báo chí tỉnh Nghệ An đến năm 2025. Ban Chỉ đạo cũng thành lập 2 Tổ giúp việc để tham mưu trình tự thủ tục sắp xếp các cơ quan báo chí thuộc diện quy hoạch.

Theo đề án, hiện nay, tại tỉnh Nghệ An có 7 cơ quan báo chí được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép hoạt động báo chí. Trong số đó có 3 cơ quan báo chí thuộc diện được giữ nguyên, không phải sắp xếp gồm: Báo Nghệ An (cơ quan chủ quản là Tỉnh ủy Nghệ An), Đài Phát thanh - Truyền hình Nghệ An (cơ quan chủ quản là Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An), Tạp chí Sông Lam (cơ quan chủ quản là Hội Liên hiệp Văn học - Nghệ thuật Nghệ An);

4 cơ quan báo chí thuộc diện phải sắp xếp, gồm: Báo Công an Nghệ An (cơ quan chủ quản là Công an tỉnh Nghệ An), Báo Lao động Nghệ An (cơ quan chủ quản là Liên đoàn Lao động tỉnh), Tạp chí Văn hóa (cơ quan chủ quản là Sở Văn hóa và Thể thao), Tạp chí Khoa học và Công nghệ (cơ quan chủ quản là Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An).

Đại diện Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Nghệ An cho biết, mục đích của việc thực hiện sắp xếp các cơ quan báo chí tỉnh Nghệ An đến năm 2025 là nhằm sắp xếp các cơ quan báo chí gắn với đổi mới mô hình tổ chức, nâng cao hiệu quả lãnh đạo, quản lý báo chí.

Sau sắp xếp, tiến hành xây dựng các cơ quan báo chí của tỉnh thực sự là nòng cốt trong việc cung cấp thông tin, có vai trò định hướng dư luận xã hội và đảm bảo nhiệm vụ thông tin đối ngoại.

Việc sắp xếp các cơ quan báo chí gắn với việc xác định rõ trách nhiệm lãnh đạo, quản lý báo chí của các cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, nhất là của người đứng đầu cơ quan chủ quản và cơ quan báo chí; khắc phục những bất cập, hạn chế trong hoạt động báo chí, nhất là tình trạng chồng chéo trong hoạt động, xa rời tôn chỉ, mục đích của cơ quan báo chí; đưa hoạt động các cơ quan báo chí phát triển đúng định hướng, nâng cao chất lượng thông tin, thực hiện tốt hơn nhiệm vụ tuyên truyền chính trị, đáp ứng ngày một tốt hơn nhu cầu về thông tin của nhân dân.

Nguồn: baotintuc.vn

NINH THUẬN: SỞ NỘI VỤ DẪN ĐẦU CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã công bố kết quả thẩm định, đánh giá, phân loại thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2019 đối với các Sở, ban, ngành và huyện, thành phố.

Theo đó, công tác cải cách hành chính của các sở, ngành, địa phương và các đơn vị ngành dọc năm 2019 được đánh giá trên 9 nhóm tiêu chí, gồm: công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tài chính công; hiện đại hóa nền hành chính; chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương hành chính; thực hiện đánh giá, phân loại kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm đúng quy trình, thời gian quy định.

Một tiêu chí quan trọng khác góp phần đánh giá kết quả cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương được khảo sát độc lập là tiêu chí khảo sát sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với sở, ngành, địa phương và các đơn vị ngành dọc.

Ngoài 21 đơn vị sở, ngành cấp tỉnh, 5 đơn vị ngành dọc và 7 đơn vị các huyện, thành phố được đánh giá chính thức, một điểm mới trong đánh giá cải cách hành chính năm nay là Ủy ban nhân dân tỉnh đưa 7 đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh gồm: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công

trình Dân dụng và Công nghiệp, Ban Quản lý Vườn quốc gia Núi Chúa, Ban Xây dựng năng lực và thực hiện các dự án ODA ngành nước tỉnh, Ban Quản lý Vườn quốc gia Phước Bình, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Trường Cao đẳng Nghề Ninh Thuận vào chấm điểm tham khảo để xem xét đưa vào đánh giá chính thức trong năm 2020.

Kết quả xếp loại công tác cải cách hành chính năm 2019 đối với 33 cơ quan, đơn vị, địa phương có 31 đơn vị xếp loại tốt (tăng 10 đơn vị); 2 đơn vị xếp loại khá (giảm 8 đơn vị).

Kết quả, 3 khối các sở, ngành dẫn đầu bảng xếp hạng là Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ và Sở Y tế. Đối với khối các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh lần lượt là Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh và Công an tỉnh. Đối với khối các huyện, thành phố lần lượt là Thuận Bắc, Thuận Nam và Ninh Phước. Cuối bảng xếp hạng là Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài nguyên và Môi trường...

Kết quả đánh giá, xếp loại cải cách hành chính năm 2019 của các Sở, ngành, đơn vị và địa phương phản ánh khách quan, trung thực và thực tế, đây là cơ sở quan trọng giúp người đứng đầu các cơ quan, đơn vị xác định được những mặt mạnh, yếu để có các giải pháp, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo phù hợp trong việc thực hiện cải cách hành chính hoàn thiện hơn, góp phần thực hiện thắng lợi Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2016 - 2020.

Nguồn: baodautu.vn

BÌNH ĐỊNH: TẠI SAO 51 ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ “CHÊ” PHẦN MỀM MỘT CỬA ĐIỆN TỬ?

Ngày 23/3/2020, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định cho biết mới đây Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã có văn bản yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương của tỉnh chấn chỉnh việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trễ hạn, quá hạn, trong đó có việc sử dụng hệ thống phần mềm một cửa điện tử.

Theo Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, từ đầu năm đến nay, qua công tác theo dõi, thống kê số liệu trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử, số lượng hồ sơ thủ tục hành chính của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh được tiếp nhận và trả kết quả giải quyết đúng hạn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đạt tỷ lệ khá cao (99,98%).

Tuy nhiên, số lượng hồ sơ giải quyết trễ hạn tại cấp huyện, cấp xã còn tồn đọng rất nhiều, chiếm tỷ lệ rất cao (3.988 hồ sơ/24.390 hồ sơ, tỷ lệ bình quân 16%). Trong đó, nhiều địa phương có tỷ lệ hồ sơ giải quyết trễ cao như: H. Phù Cát 54%, H. Tây Sơn 38%, H. Tuy Phước 30%, H. Vân Canh 29%...

Tỉnh Bình Định còn có 51 Ủy ban nhân dân cấp xã mặc dù đã được đầu tư xây dựng, hoàn thành phần mềm một cửa điện tử nhưng không sử dụng để thực hiện quy trình giải quyết thủ

tục hành chính theo quy định. Trong đó, H. Phù Mỹ có 12 xã không sử dụng phần mềm này, các huyện Phù Cát, Tây Sơn đều có 9 xã, TX. An Nhơn và H. Hoài Ân có 6 xã...

Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định Hồ Quốc Dũng, kết quả này dẫn đến số liệu hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết đúng hạn được công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh thấp dưới mức tối thiểu do Bộ Nội vụ quy định (dưới 95%), ảnh hưởng đến vị trí xếp hạng cải cách hành chính của tỉnh. Ngoài ra, kết quả này còn tác động tiêu cực đến những nỗ lực chung của cả tỉnh đối với công tác cải cách hành chính.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định Hồ Quốc Dũng đề nghị các địa phương khẩn trương có giải pháp khắc phục để đến ngày 30/4 tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết đúng hạn tại các địa phương trong tỉnh phải đảm bảo đạt tỷ lệ tối thiểu trên 95%.

Kể từ ngày 20/3/2020, các địa phương cấp xã không thực hiện đúng quy định 100% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận, xử lý và cập nhật thông qua Hệ thống Phần mềm Một cửa điện tử phải xem xét, có hình thức xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Nguồn: thanhnien.vn

BÌNH PHƯỚC: CÔNG BỐ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019

Ngày 19/3/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước đã ký ban hành Quyết định số 577/QĐ-UBND phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 của 20 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có 10 đơn vị được xếp loại tốt, với chỉ số dao động từ 90,05 đến 94,38, vị trí dẫn đầu thuộc về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, tiếp theo là các Sở, ngành: Ngoại vụ, Xây dựng, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ; 10 đơn vị còn lại được xếp loại khá, với chỉ số dao động từ 80,04 đến 89,54 gồm các Sở, ngành: Thông tin và Truyền thông, Giao thông vận tải, Tư pháp, Ban Dân tộc, Ban Quản lý Khu kinh tế, Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra tỉnh, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Y tế.

Có 9/11 Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố được xếp loại khá, với chỉ số dao động từ 80,10 đến 87,25 gồm Đồng Xoài, Lộc Ninh, Chơn Thành, Phú Riềng, Hớn Quản, Bù Gia Mập, Đồng Phú, Bù Đốp, Phước Long; 2/11 đơn vị còn lại xếp loại trung bình, trong đó thị xã Bình Long đạt chỉ số 79,08 và huyện Bù Đăng đạt chỉ số 77,55.

Căn cứ Chỉ số cải cách hành chính năm 2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện,

thị xã, thành phố tổ chức quán triệt, rút kinh nghiệm, có giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính năm 2020; là cơ sở để đánh giá năng lực chỉ đạo, điều hành và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp và là một trong những tiêu chí đánh giá, bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng.

Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ

ĐỒNG THÁP: CHÍNH QUYỀN PHỤC VỤ THÔNG QUA CHỈ SỐ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN; SIẾT CHẶT THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NGAY TỪ ĐẦU NĂM

*** Chính quyền phục vụ thông qua Chỉ số hài lòng của người dân**

Với mục tiêu xây dựng chính quyền thân thiện, phục vụ Nhân dân; tỉnh Đồng Tháp luôn quan tâm nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, những phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước. Những mô hình, cách làm hay nhằm phục vụ, tạo sự gần gũi giữa chính quyền và người dân ngày càng phát huy hiệu quả; Tỉnh luôn duy trì và thực hiện thường xuyên trong năm khảo sát người dân để biết được sự đánh giá, sự hài lòng của người dân đối với chính quyền các cấp. Năm 2020, là năm thứ 07 tỉnh thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân, ngay từ đầu năm Sở Nội vụ đã ban hành phương án và kế hoạch việc đo lường sự hài lòng năm 2020 được tiến hành tại 03 cấp, đối với cấp tỉnh thực hiện tại 19 sở, cơ quan ngang sở, 12 huyện, thị xã, thành phố, 143 xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh với 4.910 phiếu điều tra.

Đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên cơ sở khảo sát ý kiến đối với việc cung ứng dịch vụ công của các cơ quan hành chính nhà nước; cá nhân, tổ chức giao dịch thực hiện thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước được khảo sát lấy ý kiến đánh giá với 4 tiêu chí là tiếp cận dịch vụ, cơ sở vật chất, trang thiết bị; thái độ của công chức; kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về thủ tục hành chính. Ngoài các tiêu chí đo lường, phiếu khảo sát còn mở ra các nội dung khác nhằm thu thập thêm thông tin ý kiến của cá nhân, tổ chức và các câu hỏi mở về nguyện vọng, mong muốn của cá nhân, tổ chức đối với các cơ quan hành chính nhà nước trong thời gian tới cần cải thiện những vấn đề gì để việc phục vụ, cung ứng dịch vụ công của cơ quan hành chính nhà nước được tốt hơn. Tùy theo lượng giao dịch thủ tục hành chính của các cơ quan, địa phương mà có số lượng phiếu điều tra phù hợp, đảm bảo tính đại diện.

Điều tra viên của Sở Nội vụ, Bưu điện trực tiếp gặp cá nhân, tổ chức đã thực hiện thủ tục hành chính tại các cơ quan, địa phương hoặc tại nhà cá nhân, tổ chức để gửi phiếu khảo sát và thu phiếu về ngay sau khi cá nhân, tổ chức cho ý kiến. Thời gian thực hiện từ tháng 4 đến tháng 11 năm 2020 cho tất cả nội dung, kết quả sẽ được công bố vào tháng 01/2021.

* Siết chặt thực hiện cải cách hành chính ngay từ đầu năm

Từ ngày 10/3/2020 đến ngày 20/3/2020, Đoàn kiểm tra cải cách hành chính tỉnh đã tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính tại 04 huyện: Tháp Mười, Cao Lãnh, Thanh Bình, thành phố Cao Lãnh và 08 xã, phường thuộc các huyện, thành phố trên. Đoàn kiểm tra cải cách hành chính của tỉnh gồm các sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đoàn đã kiểm tra tại địa phương xoay quanh các nội dung thực hiện các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính; kỷ luật, kỷ cương hành chính; tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp huyện theo quy định pháp luật; tình hình thực hiện phân cấp, ủy quyền giải quyết công việc cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; công tác tuyển dụng, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; sử dụng và quản lý biên chế; bố trí, sắp xếp công chức theo vị trí việc làm; việc đổi mới và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ; thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân Tỉnh; việc ban hành và triển khai Kế hoạch cải cách hành chính và công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính tại đơn vị; tình hình thực hiện và ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO trong cơ quan hành chính nhà nước; việc giải quyết thủ tục hành chính trên các lĩnh vực của cấp xã, huyện theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; việc ứng dụng công nghệ thông tin; công tác thanh niên; công tác văn thư lưu trữ.

Qua đó, Đoàn kiểm tra nhận xét các huyện, thành phố đã có nhiều nỗ lực, cố gắng trong việc triển khai công tác cải cách hành chính ở địa phương. Đa số các loại thủ tục, hồ sơ được cấp xã và cấp huyện giải quyết đúng theo quy định; tinh thần và thái độ phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức trên địa bàn được chuyển biến tích cực; các nội dung được kiểm tra tại cấp xã, cấp huyện đều thực hiện đúng, đầy đủ. Phần mềm một cửa điện tử đã được triển khai đến 100% xã, phường, thị trấn, cấp huyện, cấp tỉnh đều thực hiện đồng bộ và có kết nối dữ liệu 03 cấp chính quyền. Ngay từ đầu năm cấp xã, cấp huyện đều ban hành kế hoạch cải cách hành chính, tuyên truyền cải cách hành chính, tiến hành họp kiểm tra cải cách hành chính hàng tháng, công tác chỉ đạo điều hành được Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện quan tâm và rút kinh nghiệm những hạn chế qua kết quả Chỉ số cải cách hành chính của năm vừa qua.

Đoàn Kiểm tra cải cách hành chính của tỉnh cũng nhận thấy ở các xã, huyện vẫn còn một số hạn về thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhất là giải quyết thủ tục hành chính đối với cá nhân, tổ chức còn sai sót; thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, bưu chính công ích chưa nhiều hồ sơ phát sinh,... cấp huyện vẫn còn tình trạng giải quyết hồ sơ trễ hẹn cho người dân; vẫn còn một số đơn vị không chi tăng thu nhập; lập hồ sơ công việc chưa tốt dẫn đến tài liệu tồn đọng, tích đống,... Đoàn kiểm tra đã đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quan tâm khắc phục hạn chế, thiếu sót; tiếp tục nỗ lực hơn trong việc triển khai công tác cải cách hành chính tại địa phương để đạt kết quả xếp hạng tốt hơn trong thời gian tới nhất là giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức, ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cải cách hành chính, tuyên truyền sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, bưu chính công

ích; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở cán bộ, công chức, viên chức chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, mang đến sự hài lòng hơn cho cá nhân, tổ chức.

Minh Thùy, Sở Nội vụ tỉnh Đồng Tháp

VỀ KHÁI NIỆM “ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG” VÀ VIỆC NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP ĐẠO ĐỨC TRONG ĐẢNG HIỆN NAY

Khái niệm đạo đức cách mạng được Hồ Chí Minh đề cập ở nhiều tác phẩm mà tiêu biểu nhất ở 3 tác phẩm: “Đường Cách mệnh” (1927), “Sửa đổi lối làm việc” (1947) và “Đạo đức cách mạng” (1958). Đặc biệt, trong tác phẩm “Đạo đức cách mạng”, Hồ Chí Minh đã trình bày một cách toàn diện, hệ thống về nguồn gốc, vai trò, nội dung, giá trị của đạo đức cách mạng và nêu đầy đủ các chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên. Những chuẩn mực này được đặt trong mối quan hệ biện chứng với nhau và trong từng nội dung của mỗi chuẩn mực cũng có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Việc nghiên cứu góp phần làm rõ những vấn đề này nhằm cung cấp những căn cứ cần thiết cho việc nghiên cứu, học tập đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên hiện nay.

1. Lịch sử khái niệm “đạo đức cách mạng”

Hồ Chí Minh đề cập đến vấn đề đạo đức của người cách mạng từ rất sớm. Năm 1924, trong bài viết “Lênin và các dân tộc phương Đông”, Người đã viết về “đạo đức vĩ đại và cao đẹp của người thầy” và chỉ ra sự “vĩ đại và cao đẹp đó” chính “là tính coi khinh sự xa hoa, tinh thần yêu lao động, đòi tư trong sáng, nếp sống giản dị”(1) của V.I.Lênin. Đây là lần đầu tiên Hồ Chí Minh viết về đạo đức của người cách mạng qua biểu tượng V.I.Lênin.

Ngày nay, chúng ta đều hiểu rằng 23 điều Hồ Chí Minh viết về Tư cách một người cách mệnh trong phần đầu của cuốn sách Đường Cách mệnh là thể hiện nội hàm của đạo đức cách mạng và cũng có thể coi đây là cuốn sách đầu tiên Hồ Chí Minh viết về các chuẩn của đạo đức cách mạng.

Tra cứu trong bộ Hồ Chí Minh Toàn tập, khái niệm đạo đức cách mạng được sử dụng nhiều lần trong 79 bài viết, bài nói của Người và được Hồ Chí Minh nêu lên lần đầu trong bài viết Cán bộ và đời sống mới đăng trên báo Sự thật số 88 ngày 02/9/1947, đúng vào ngày kỷ niệm tròn hai năm Cách mạng Tháng Tám thành công. Lần cuối cùng Người sử dụng khái niệm này trong Bài nói chuyện với các đồng chí lãnh đạo Tổng công đoàn lao động Việt Nam vào ngày 18/7/1969, trước khi Người đi vào cõi vĩnh hằng.

Như vậy, có thể nói, “Tư cách một người cách mạng” được xem là khái niệm xuất phát của khái niệm đạo đức cách mạng và đã được Hồ Chí Minh đề cập từ năm 1927. Sự xuất hiện khái niệm đó do yêu cầu khách quan của tiến trình vận động thành lập Đảng ta và nó tồn tại trong suốt thời kỳ vận động cách mạng giải phóng dân tộc cho tới Cách mạng Tháng Tám thành công. Khi toàn Đảng, toàn dân bước vào xây dựng xã hội mới, tiến hành kháng chiến và kiến quốc, cho đến cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, trên cơ sở nội hàm đã xác định của khái niệm tư cách một người cách mạng, Hồ Chí Minh nêu lên một khái niệm thay thế biểu thị thành ngôn ngữ là đạo đức cách mạng - đó là đạo đức của cán bộ, đảng viên như một sự phân biệt với quan niệm chung về đạo đức của người Việt Nam. Trên thực tế, từ năm 1947 đến 1969, khi nói tới đạo đức của

cán bộ, đảng viên, Hồ Chí Minh chỉ dùng một khái niệm là đạo đức cách mạng. Ngày nay, nói tới đạo đức cách mạng cũng là đạo đức của cán bộ, đảng viên của Đảng ta.

2. Sự vận động của nội hàm khái niệm “đạo đức cách mạng”

Như đã nói ở trên, khái niệm đạo đức cách mạng được Hồ Chí Minh nêu lên trong bài Cán bộ và đời sống mới đăng trên báo Sự thật (02/1947), nhưng lần đầu tiên, Người đưa ra nội hàm của khái niệm này tại Lễ bế mạc lớp bồi túc trung cấp của cán bộ quân sự Trung ương(2): “Muốn có đạo đức cách mạng phải có 5 điều sau đây: “Trí - Tín - Nhân - Dũng - Liêm” và đã “nói rõ nghĩa”(3) 5 điều này.

Nội hàm khái niệm đạo đức cách mạng được Hồ Chí Minh tiếp tục nêu ra trong sách Sửa đổi lối làm việc được viết xong vào tháng 10/1947(4). Tác phẩm này có 6 nội dung, Người đã dành riêng phần III với tiêu đề: Tư cách và đạo đức cách mạng nói về bốn vấn đề sau:

“A. Tư cách của đảng chân chính cách mạng. B. Phận sự của đảng viên và cán bộ. C. Tư cách và bổn phận của đảng viên. D. Phải rèn luyện tính đảng”(5).

Trong mục “B. Phận sự của đảng viên và cán bộ”, Hồ Chí Minh dành mục “2. Đạo đức cách mạng” để nêu lên nội hàm của đạo đức cách mạng là “những tính tốt” và viết rõ: “Nói tóm tắt, tính tốt ấy bao gồm có 5 điều: nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm”(6). Sau khi giải nghĩa 5 điều này, Người kết luận: “Đó là đạo đức cách mạng” và xác định “Đó không phải là đạo đức thủ cựu. Nó là đạo đức mới, đạo đức vĩ đại, nó không phải vì danh vọng cá nhân mà vì lợi ích chung của Đảng, của dân tộc, của loài người”(7).

Trong Báo cáo tại Hội nghị lần thứ 4 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng” (khóa II), ngày 25/01/1953, Người cho rằng: “Quyết tâm thực hiện đạo đức cách mạng là cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, quyết tâm tẩy bỏ cho kỳ hết bệnh quan liêu, tham ô, lãng phí”(8).

Trong bài viết Đạo đức cách mạng, đăng trên báo Nhân Dân, ngày 06/6/1955, dưới bút danh CB, Hồ Chí Minh đã viết trong câu mở đầu rằng: “Quyết tâm giúp đỡ loài người ngày càng tiến bộ và thoát khỏi ách áp bức, bóc lột, luôn luôn giữ vững tinh thần chí công vô tư - đó là đạo đức cách mạng”(9).

Trong bài viết Đạo đức cách mạng, bút danh Trần Lực, đăng trên tạp chí Học tập số 12/1958, Hồ Chí Minh đã chỉ ra nội hàm của đạo đức cách mạng: “Nói tóm tắt, thì đạo đức cách mạng là: Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất. Ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng. Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân. Hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc. Ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, luôn luôn dùng tự phê bình và phê bình để nâng cao tư tưởng và cải tiến công tác và cùng đồng chí mình tiến bộ”(10).

Sau định nghĩa này, Người lần lượt giải thích rõ bốn chuẩn mực nêu trên để làm rõ hơn nội hàm của khái niệm đạo đức cách mạng.

Trong bài phát biểu tại Hội nghị cán bộ cao cấp của Đảng và Nhà nước ngày 24/7/1962, bàn về việc “mở một cuộc vận động nâng cao ý thức trách nhiệm, tăng cường quản lý kinh tế, tài chính, chống tham ô, lãng phí, quan liêu”(11), Hồ Chí Minh nêu rõ: “Cuộc vận động này

là một cuộc cách mạng nội bộ, một cuộc đấu tranh gay go giữa cái tốt và cái xấu, cái cũ và cái mới, giữa đạo đức cách mạng là cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư và kẻ địch là tệ tham ô lãng phí, quan liêu”(12).

Nghiên cứu lịch sử ra đời cùng với sự vận động của nội hàm khái niệm đạo đức cách mạng mà Hồ Chí Minh nêu lên, có thể rút ra một số nhận xét sau đây:

Một là, nếu coi khái niệm tư cách một người cách mạng là khái niệm xuất phát của khái niệm đạo đức cách mạng vì cả hai đều mang nội hàm đạo đức của một đối tượng là người cách mạng mà sau này là những cán bộ, đảng viên của Đảng, thì có thể coi khái niệm đạo đức cách mạng được Hồ Chí Minh lần đầu tiên nêu lên trong cuốn sách Đường Cách mệnh (1927). Nhưng nếu nói về hình thức ngôn ngữ chuyển tải, thì khái niệm tư cách người cách mạng đã được Hồ Chí Minh chuyển thành khái niệm đạo đức cách mạng với nội hàm được xác định từ năm 1947 và bổ sung qua 79 bài nói, bài viết cho tới năm 1969, trước khi Người đi vào cõi vĩnh hằng.

Hai là, mặc dù khái niệm đạo đức cách mạng xuất hiện trong 79 bài nói và viết, nhưng chỉ có 6 lần Hồ Chí Minh chỉ ra nội hàm của khái niệm này. Trong 6 lần đó, nội hàm của khái niệm này được thể hiện cụ thể nhất ở 3 tác phẩm: Đường Cách mệnh (1927), Sửa đổi lỗi làm việc (1947) và Đạo đức cách mạng (1958). Trong các bài nói, viết khác, nội hàm khái niệm đạo đức cách mạng được Hồ Chí Minh chỉ ra để nhấn mạnh hơn đối với từng đối tượng cụ thể trong đội ngũ cán bộ, đảng viên với những nhiệm vụ cách mạng cụ thể ở những giai đoạn lịch sử khác nhau.

3. Những chuẩn mực của đạo đức cách mạng

Nghiên cứu 3 tác phẩm: Đường Cách mệnh, Sửa đổi lỗi làm việc và Đạo đức cách mạng (1958), có thể thấy nội hàm khái niệm đạo đức cách mạng được Hồ Chí Minh trình bày và giải thích một cách toàn diện, hệ thống với logic chặt chẽ và khái quát nhất - từ nguồn gốc, vai trò, nội dung, giá trị của đạo đức cách mạng và biểu thị đầy đủ các chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên là trong bài Đạo đức cách mạng, đăng trên tạp chí Học tập (12/1958).

Đây không chỉ là văn bản hoàn chỉnh nhất cả về tên gọi, nội dung, hình thức và logic mà còn thể hiện rõ nhất quan niệm về đạo đức cách mạng của Hồ Chí Minh ở thời điểm gần nhất với chúng ta. Trong đó, Người nêu rõ các chuẩn mực và những chuẩn mực này không chỉ được đặt trong mối quan hệ biện chứng với nhau mà trong từng nội dung của mỗi chuẩn mực cũng có mối quan hệ chặt chẽ với nhau.

Có thể thấy, trong bài viết, Hồ Chí Minh chỉ rõ đạo đức cách mạng gồm 4 chuẩn theo thứ tự được trình bày, trong đó, “điều chủ chốt nhất” và là “tiêu chuẩn số một của người cách mạng là quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng”(13). Như thế, Hồ Chí Minh xác định, chuẩn thứ nhất của đạo đức cách mạng chính là suốt đời trung thành với lý tưởng của Đảng. Người còn giải thích sự quyết tâm đó: “đạo đức cách mạng là vô luận trong hoàn cảnh nào cũng phải quyết tâm đấu tranh chống mọi kẻ địch, luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu quyết không chịu khuất phục, không chịu cúi đầu. Có như thế mới thắng được kẻ địch và thực hiện được nhiệm vụ cách mạng”(14).

Theo Hồ Chí Minh, sự trung thành biểu thị “quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng” - tức là sự trung thành với lý tưởng của Đảng - phải được biểu thị bằng hành động thực tiễn. Bởi vậy, chuẩn thứ hai của đạo đức cách mạng được Người chỉ ra là cán bộ, đảng viên phải thể hiện bằng hành động: Ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện đúng đường lối, chính sách của Đảng.

Rõ ràng, từ quyết tâm suốt đời trung thành với lý tưởng của Đảng đến ra sức thực hiện lý tưởng là cả một khoảng cách giữa lời nói với việc làm, đòi hỏi phải được thể hiện bằng hành động thực tế có hiệu quả mới biểu thị giá trị thật của sự trung thành. Người còn chỉ rõ: “đạo đức cách mạng của người đảng viên là bất kỳ khó khăn đến mức nào cũng kiên quyết làm đúng chính sách và nghị quyết của Đảng, làm gương mẫu cho quần chúng”; “biết thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình đồng chí khác để cùng nhau tiến bộ. Như thế là đúng với đạo đức cách mạng”(15).

Tiếp theo chuẩn thứ hai, Hồ Chí Minh đã chỉ ra ở chuẩn thứ ba của đạo đức cách mạng là phải “Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lên trên lợi ích cá nhân của mình. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc”(16). Người còn chỉ rõ: “đạo đức cách mạng là vô luận trong hoàn cảnh nào, người đảng viên cũng phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết. Nếu khi lợi ích của Đảng và lợi ích của cá nhân mâu thuẫn với nhau, thì lợi ích cá nhân phải tuyệt đối phục tùng lợi ích của Đảng”(17). Đồng thời, Người còn nhấn mạnh: “Đạo đức cách mạng là hòa mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng. Do lời nói và việc làm, đảng viên, đoàn viên và cán bộ làm cho dân tin, dân phục, dân yêu, đoàn kết quần chúng chặt chẽ chung quanh Đảng, tổ chức tuyên truyền và động viên quần chúng hăng hái thực hiện chính sách và nghị quyết của Đảng”(18).

Những giải thích trên của Hồ Chí Minh cho thấy, trung thành và ra sức làm việc của cán bộ, đảng viên không phải vì danh, lợi cá nhân mà vì lợi ích của Đảng, của Nhân dân để hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân, để dám hy sinh, tranh đấu quên mình và phải đạt tới mức “gương mẫu trong mọi việc” của hành động thực hiện mục tiêu lý tưởng. Đó là sự khác biệt giữa hành động đạo đức tự thân với hành động đạo đức vì lý tưởng của Đảng, vì dân tộc, con người Việt Nam và rộng hơn nữa là vì sự tiến bộ của nhân loại. Đó là sự vượt trội của đạo đức cách mạng theo quan niệm Hồ Chí Minh.

Điều đặc biệt trong tác phẩm Đạo đức cách mạng là ở chỗ, Hồ Chí Minh xác định việc “Ra sức học tập đạo đức chủ nghĩa Mác - Lênin” là một nội dung trong chuẩn thứ tư của đạo đức cách mạng. Người luận giải rằng: “Phong trào cách mạng lôi cuốn hàng triệu người. Công việc cách mạng là nghìn điều muôn loại phức tạp. Để cân nhắc mọi hoàn cảnh phức tạp, nhìn rõ các mâu thuẫn, để giải quyết đúng các vấn đề thì chúng ta phải cố gắng học tập chủ nghĩa Mác - Lênin”(19), Người giải thích rõ: “Có học tập lý luận Mác - Lênin mới củng cố được đạo đức cách mạng, giữ vững lập trường, nâng cao sự hiểu biết và trình độ chính trị, mới làm được tốt công tác Đảng giao phó cho mình”(20).

Luận giải đó của Hồ Chí Minh cho thấy, sự trung thành với lý tưởng và ra sức làm việc đạt tới mức nêu gương không phải là trung thành, hay ra sức thực hiện nhiệm vụ một cách mù

quáng mà phải dựa trên sự giác ngộ lý luận khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin. Và cũng trên cơ sở nhận thức khoa học, cách mạng đó để có thể tự phê bình và phê bình, không ngừng sáng tạo, cải tiến công tác của mình nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ của Đảng giao cho và để “cùng đồng chí mình tiên bộ”.

Với ý nghĩa đó, Hồ Chí Minh nhấn mạnh đạo đức cách mạng phải biểu thị chủ nghĩa tập thể của những người cùng lý tưởng. Vì thế, Người đã dành một dung lượng không nhỏ trong tác phẩm để luận giải về việc chống chủ nghĩa cá nhân nhằm làm sáng tỏ và hoàn chỉnh cho nội hàm của khái niệm đạo đức cách mạng. Theo đó, có thể hiểu, người có đạo đức cách mạng phải luôn chú trọng chống chủ nghĩa cá nhân, vì “thắng lợi của chủ nghĩa xã hội không thể tách rời cuộc đấu tranh trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân”(21), “Người cách mạng phải tiêu diệt nó”(22).

Những phân tích trên đây cho thấy tính toàn diện, hệ thống và lôgic với mối quan hệ biện chứng trong nội hàm biểu thị qua các chuẩn mực đạo đức cách mạng mà Hồ Chí Minh nêu ra trong tác phẩm Đạo đức cách mạng (1958).

Bởi vậy, từ những nghiên cứu trên đây, chúng tôi đề nghị: việc nghiên cứu, giảng dạy, học tập, vận dụng của cán bộ, đảng viên hiện nay cần phải lấy tác phẩm Đạo đức cách mạng (1958) làm cơ sở, bởi nội dung của tác phẩm đã được hoàn thiện và có tính tổng kết quan niệm của Người về nội hàm của khái niệm Đạo đức cách mạng. Thực hiện vấn đề này sẽ phân biệt rõ các chuẩn mực của đạo đức cách mạng mà Hồ Chí Minh đã chỉ ra với quan niệm về đạo đức nói chung của con người Việt Nam. Đạo đức của những người đứng trong hàng ngũ của Đảng trước hết phải có đủ những chuẩn là con người hoàn chỉnh theo quan niệm Hồ Chí Minh, nhưng để trở thành những cán bộ, đảng viên - những chiến sĩ tiên phong trong đội ngũ tiên phong là Đảng ta - thì phải có đủ những chuẩn mực mà Hồ Chí Minh đã nêu lên trong tác phẩm Đạo đức cách mạng.

*PGS. TS. Phạm Hồng Chương, Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng,
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
Nguồn: lyluanchinhtri.vn*

(1) Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.317.

(2) Bài phát biểu đăng trên báo Vệ quốc quân số 15, ngày 10/10/1947.

(3), (5), (6), (7) Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.259, 289 - 308, 291, 292.

(4) Nxb Sự thật xuất bản lần đầu vào năm 1948.

(8) Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.8, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.35.

(9) Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.9, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.508.

(10), (13), (14), (15), (16), (17), (18), (19), (20), (21), (22) Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.11, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.603, 605, 606, 608, 603, 607, 609, 610, 611, 609, 610 - 611.

(11), (12) Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.13, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.413, 421.

QUYẾT LIỆT NGĂN CHẶN NẠN NHỮNG NHIỀU NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP

Thanh tra Chính phủ cho biết, thời gian tới sẽ tổ chức sơ kết một năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc... Đây là nội dung rất quan trọng không chỉ đối với Thanh tra Chính phủ mà cần được các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương thực hiện tốt, nhất là trong giai đoạn khó khăn hiện nay khi nền kinh tế đất nước đang gặp khó khăn do dịch Covid-19.

Thời gian qua, từ quyết tâm mạnh mẽ cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy của Đảng, Chính phủ, mà tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp của cán bộ, công chức được nâng lên, nhất là giải quyết công việc theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” ở các cấp đã bước đầu có kết quả tích cực.

Tuy nhiên, thực tế vẫn còn những vấn đề làm chưa tốt, gây bức xúc trong đời sống xã hội. Đã có những doanh nghiệp bị nhũng nhiễu nhưng phải chịu đựng để “được việc của mình”, đã có những người dân bị gây khó dễ, không được giải thích đầy đủ, không được tư vấn cụ thể khi gặp vướng mắc ở nơi làm các thủ tục hành chính, dẫn đến mất rất nhiều thời gian, công sức nhưng cũng không giải quyết được nếu không có quen biết, “bôi trơn”... Thực trạng nêu trên không mới, và Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo cương quyết xử lý, dẹp bỏ.

Trong một năm qua, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, rất nhiều tỉnh, thành phố đã ban hành kế hoạch về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Mục tiêu cao nhất hướng tới là tập trung cải thiện, nâng cao chất lượng điều hành của bộ máy chính quyền, lấy cải cách hành chính là khâu đột phá, tạo chuyển biến căn bản về chất lượng bộ máy hành chính, góp phần xây dựng môi trường kinh doanh thật sự thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn, tạo thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp.

Để đạt được mục tiêu quan trọng này, để cải cách hành chính thật sự thành công, chúng ta không chỉ cần những chủ trương được ban hành bằng văn bản mà rất cần những hành động, việc làm cụ thể. Trong đó, các cấp, ngành, địa phương, đơn vị cần chú trọng tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống nhũng nhiễu. Người đứng đầu nghiêm túc, quyết liệt thực hiện công việc thì cả bộ máy sẽ hành động theo và ngược lại. Bên cạnh đó, cần mạnh mẽ hơn nữa trong xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có tinh thần sẵn sàng phục vụ, thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp. Từ thực tế công việc hằng ngày, cần thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý; nhận diện nguy cơ tham nhũng, nhũng nhiễu theo vị trí việc làm để có biện pháp kiểm tra, giám sát, luân chuyển hợp lý. Kiên quyết chỉ ra và có biện pháp khắc phục ngay những sơ hở có thể gây phiền hà, sách nhiễu đối với người dân, doanh nghiệp. Một nội dung quan trọng

khác là tiếp tục khẩn trương rà soát thủ tục hành chính theo hướng tinh giản, loại bỏ ngay các thủ tục không cần thiết, rườm rà, khó thực hiện, rút ngắn thời gian, đưa ra lộ trình giải quyết sau khi tiếp nhận hồ sơ, thủ tục hành chính.

Những năm qua, đã có nhiều tỉnh, thành phố thực hiện đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và các tổ chức cung cấp dịch vụ công, coi đó là thước đo hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, công vụ; chú trọng giám sát thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp và những việc không được làm của người có chức vụ, quyền hạn. Đây là những nội dung cần được thực hiện tốt hơn nữa, hiệu quả thực chất hơn và phạm vi rộng hơn nữa. Các địa phương, sở, ngành cần mở rộng việc công khai số điện thoại đường dây nóng, hộp thư điện tử và tổ chức tiếp nhận, xử lý, giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị, tố cáo của người dân, doanh nghiệp, nhất là về hành vi “tham nhũng vặt”. Cần công khai kết quả xử lý, nếu có lỗi thì phải công khai xin lỗi người dân, doanh nghiệp và khắc phục hậu quả. Bên cạnh đó, cần tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước, xây dựng Chính phủ điện tử đến các địa phương...

Một trong những nội dung quan trọng cần thực hiện nghiêm túc là giám sát, thanh tra, kiểm tra đột xuất hoạt động thực thi công vụ để kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà. Các đoàn thanh tra phải hoạt động nghiêm minh, không bao che, không né tránh, không nể nang để hoàn thành nhiệm vụ, không hình thức. Bên cạnh đó, cần khen thưởng, động viên những đơn vị, tổ chức, cá nhân có thành tích, việc làm tốt; cương quyết xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu và xử lý hình sự đối với hành vi đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định của pháp luật...

Nguồn: nhandan.com.vn

GỖ NÚT THẮT CHO KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN

Sau những vướng mắc trong thủ tục giao đất/cho thuê đất cho nhà đầu tư trúng đấu thầu, những đổi mới tại Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020, có hiệu lực từ ngày 20/4/2020 được kỳ vọng sẽ mở ra các cơ hội lớn cho nhiều địa phương và doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp đã xong thủ tục đấu thầu và đang chờ hướng dẫn giao đất để thực hiện dự án trên cả nước.

12 luật chi phối trực tiếp

Doanh nghiệp bất động sản đang gặp 3 vấn đề lớn khi thực hiện dự án đó là pháp lý, nguồn vốn và thủ tục hành chính. Lĩnh vực đầu tư bất động sản hiện có tới 12 luật chi phối trực tiếp, ngoài ra, còn được quy định ở nhiều luật chuyên ngành khác và rất nhiều Nghị định, Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành.

Bên cạnh đó, còn có hơn 20.000 tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật, từ khâu xác định chủ trương đầu tư, nhu cầu vốn, chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư xây dựng và kết thúc đầu tư xây dựng đưa dự án vào vận hành khai thác...

Điều này vừa làm khó doanh nghiệp, gây ra nhiều hệ quả lớn, gia tăng thời gian và chi phí tuân thủ, làm lỡ cơ hội đầu tư, tăng rủi ro đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, vừa khiến việc quản lý trở nên chông chéo, tạo lỗ hổng để doanh nghiệp “lách luật”...

Trước đây, sau khi trúng thầu lựa chọn nhà đầu tư, các địa phương thường rất chậm trễ không giao đất khiến tiến độ dự án bị đình trệ. Nguyên nhân là do Luật Đấu thầu cho phép được đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất, nhưng trong Luật Đất đai 2013 lại không có quy định giao đất cho hình thức này.

Chính vì sự không đồng nhất giữa 2 luật nên mặc dù doanh nghiệp đã trúng đấu thầu nhưng lại không thể được giao đất. Việc này đã gây khó khăn trực tiếp cho nhà đầu tư dẫn đến nhiều dự án đã hoàn thành thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư nhưng phải tạm dừng xem xét việc giao đất, cho thuê đất cho nhà đầu tư trúng thầu thực hiện dự án.

Theo TS. Trần Kim Chung, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương: “Hiện nay, cơ chế thu hồi, giao đất còn một số bất cập. Đặc biệt, quá trình thu hồi, giao đất giữa 3 chủ thể là Nhà nước - chủ thể bị thu hồi đất - chủ thể được giao đất chưa được minh bạch. Vì vậy, cần có một cơ chế đủ mạnh, đủ thuyết phục, hài hòa được lợi ích các bên liên quan trong việc thu hồi, giao đất”.

Một trong những giải pháp quan trọng để thực hiện mục tiêu này là hoàn thiện hệ thống pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp và người dân.

Cú hích cho thị trường

Nếu trước đây thủ tục triển khai một dự án nhà ở thương mại buộc phải tổ chức định giá 2 lần (khi sơ tuyển đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư và khi giao đất) phát sinh nhiều hệ lụy, thì nay Nghị định mới quy định cụ thể chỉ còn phải định giá một lần sau khi chủ đầu tư đã hoàn tất bồi thường, giải phóng mặt bằng.

Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ra đời bỏ đi bước sơ tuyển lựa chọn nhà thầu, thay vào đó Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ triển khai thẩm định năng lực nhà thầu trước khi đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư cho dự án.

Điều khoản quan trọng nhất được cho là cởi nút thắt cho kinh doanh bất động sản là Điều 60 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP là quy định về thủ tục giao đất, cho thuê đất. Điều kiện xác định dự án đầu tư có sử dụng đất trước hết là phải thuộc danh mục dự án cần thu hồi đất được duyệt theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc thuộc khu đất do Nhà nước đang quản lý, sử dụng; Thứ hai là phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch phát triển ngành; Thứ ba là không đủ điều kiện để tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai...

Điều 60 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP quy định rõ trách nhiệm của các bên (bao gồm bên mời thầu, nhà đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước về đất đai) trong việc thu hồi đất; phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; thực hiện giải phóng mặt bằng ngay sau khi ký kết hợp đồng dự án.

Khoản 2 Điều 60 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP xác định việc giao đất cho nhà đầu tư trúng đấu thầu được triển khai ngay sau khi hoàn thành bồi thường, hỗ trợ tái định cư khu đất thực hiện dự án. Đồng thời, việc giao đất cho nhà đầu tư trúng đấu thầu được thực hiện theo trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất quy định tại Khoản 3 Điều 68 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, theo đó áp dụng tương tự thủ tục giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất. Tổ chức, cá nhân cần chuẩn bị và nộp hồ sơ tại Phòng Tài nguyên và Môi trường, nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

Nguồn: baophapluat

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: CHỈ THỊ QUYẾT LIỆT THỰC HIỆN ĐỢT CAO ĐIỂM PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

Ngày 27/3/2020, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Chỉ thị số 15/CT-TTg yêu cầu quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch COVID-19.

Trong tháng 3 năm 2020, công tác phòng, chống dịch COVID-19 tiếp tục được triển khai rộng khắp với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các ngành, các cấp và của toàn dân. Chúng ta đã và đang kiểm chế và kiểm soát được dịch bệnh, được cộng đồng quốc tế đánh giá cao, Nhân dân đồng tình, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

Tuy nhiên, dịch bệnh vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường trên phạm vi toàn cầu, số lượng người mắc, tử vong tăng nhanh và chưa có dấu hiệu dừng lại. Ở nước ta, trong tháng 2 chỉ có 16 ca mắc, nhưng chỉ trong vòng 20 ngày (từ ngày 6 đến 26 tháng 3), đã có 137 ca mắc mới tại 23 tỉnh, thành phố, gấp trên 8,5 lần số ca mắc trước đó, đưa tổng số ca mắc lên 153 ca; đã có hiện tượng lây nhiễm đối với cán bộ y tế, xuất hiện lây nhiễm trong cộng đồng, nhất là tại một số thành phố lớn, gây lo lắng trong Nhân dân. Nước ta đã bước vào giai đoạn cao điểm có ý nghĩa quyết định trong phòng chống dịch bệnh COVID-19.

Để kiểm chế, kiểm soát có hiệu quả sự lây lan, chủ động ngăn chặn, ứng phó với dịch bệnh trên toàn quốc, bảo vệ tốt nhất cho sức khỏe, tính mạng của Nhân dân, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương và toàn thể Nhân dân tiếp tục quán triệt tinh thần “chống dịch như chống giặc”, chấp nhận thiệt hại về kinh tế để phòng chống dịch; bảo vệ tốt nhất sức khỏe, tính mạng của Nhân dân là mục tiêu tối thượng, quyết tâm cao hơn nữa, nỗ lực, cố gắng hơn nữa trong thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ phòng, chống dịch theo đúng chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tuyệt đối không lơ là, chủ quan, tăng tốc thực hiện các biện pháp phát hiện sớm nguồn lây, cách ly kịp thời, khoanh vùng nhanh gọn, dập dịch triệt để.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo áp dụng biện pháp hạn chế tụ tập đông người từ 00 giờ ngày 28 tháng 3 đến hết ngày 15 tháng 4 năm 2020:

Dừng các hoạt động hội họp, các sự kiện tập trung trên 20 người trong 1 phòng; không tụ tập từ 10 người trở lên ngoài phạm vi công sở, trường học, bệnh viện; yêu cầu thực hiện khoảng cách tối thiểu 2m giữa người với người tại các địa điểm công cộng.

Dừng triệt để các nghi lễ tôn giáo, hoạt động có tập trung từ 20 người trở lên tại các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, thờ tự; dừng tất cả các hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí tại các địa điểm công cộng.

Tạm đình chỉ hoạt động các cơ sở kinh doanh dịch vụ trên địa bàn, trừ các cơ sở kinh doanh các loại hàng hóa, dịch vụ thiết yếu. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định cơ sở kinh doanh, dịch vụ cần đóng cửa.

Hạn chế việc di chuyển của người dân, nhất là từ các tỉnh, thành phố có dịch đến các địa phương khác. Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo hạn chế các chuyến bay và các hoạt động vận chuyển hành khách từ thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh đến các nơi khác trên toàn quốc. Tạm dừng hoặc tổ chức lại hoạt động giao thông công cộng để hạn chế đi lại, tập trung đông người, trừ các phương tiện vận chuyển hàng hóa.

Thủ tướng Chính phủ, cấp có thẩm quyền sẽ xem xét, xử lý trách nhiệm, kỷ luật nghiêm đối với người đứng đầu chính quyền địa phương để xảy ra tụ tập đông người.

Thủ tướng Chính phủ giao các Bộ: Y tế, Quốc phòng, Công an, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương rà soát, yêu cầu thực hiện khai báo y tế, cập nhật tình hình sức khỏe, sàng lọc đối với các trường hợp đã nhập cảnh Việt Nam từ ngày 08 tháng 3 năm 2020 không thuộc diện cách ly tập trung để áp dụng các biện pháp cách ly, giám sát phù hợp.

Chính quyền các cấp, đặc biệt là cấp cơ sở, cảnh sát khu vực, công an xã, thanh niên xung kích trên địa bàn, tổ dân phố, thôn bản... tăng cường việc giám sát các trường hợp cách ly tại gia đình, hạn chế tối đa việc giao tiếp của các đối tượng bị đề nghị cách ly y tế; thực hiện cường chế cách ly y tế đối với các trường hợp chống đối cách ly theo quy định.

Tiếp tục kiểm soát chặt mọi trường hợp nhập cảnh trên các tuyến biên giới trên bộ (nhất là biên giới với Lào, Campuchia), đường thủy, đường biển, các cảng hàng không. Tăng cường năng lực cả về nhân lực, cơ sở vật chất bảo đảm cách ly tập trung đối với mọi trường hợp nhập cảnh; chú trọng việc bảo đảm an toàn cho các lực lượng quản lý nhập cảnh, làm việc tại các cửa khẩu, các khu cách ly tập trung và các cơ sở cách ly dân sự khác. Có phương án điều tiết hợp lý việc tiếp nhận, phân loại sàng lọc người nhập cảnh bảo đảm không quá tải các cơ sở cách ly tập trung trên tuyến biên giới đường bộ.

Bộ Y tế chỉ đạo phân luồng, phân tuyến khám chữa bệnh, đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh cho Nhân dân; có phương án chăm sóc tốt hơn, bảo vệ tốt nhất an toàn cho lực lượng bác sỹ, cán bộ y tế, đặc biệt là tại các bệnh viện điều trị người mắc dịch COVID-19; hỗ trợ vật tư, trang thiết bị cho các tỉnh giáp Lào, Campuchia.

Ban chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 tiếp tục chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương chuẩn bị đầy đủ nhân lực, trang thiết bị, thuốc men, vật tư y tế và các phương án phòng, chống dịch, kể cả việc huy động cơ sở vật chất của các tổ chức, doanh nghiệp, bảo đảm sẵn sàng ứng phó dịch bệnh trên diện rộng; xây dựng phương án về áp dụng tình trạng khẩn cấp về dịch, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 28 tháng 3 năm 2020.

Các tỉnh, thành phố tăng cường đầu tư mở rộng việc xét nghiệm. Các thành phố lớn tăng công suất xét nghiệm, thực hiện chiến lược xét nghiệm sớm để cách ly.

Thủ tướng Chính phủ giao các Bộ: Công an, Y tế, Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xử lý nghiêm, kể cả xử lý theo pháp luật hình sự các trường hợp đưa tin không đúng sự thật, không khai báo y tế, khai báo y tế không trung thực; trốn tránh, chống đối, không chấp hành biện pháp cách ly y tế; găm hàng, tăng giá, gây bất ổn thị trường theo đúng quy định của pháp luật.

Bộ Thông tin - Truyền thông, Bộ Y tế tiếp tục thông tin kịp thời, đầy đủ, công khai, minh bạch về diễn biến dịch; tập trung thông tin về việc không tập trung đông người, khuyến khích và hướng dẫn khai báo y tế tự nguyện, phát hiện sớm và thông báo cho chính quyền về các trường hợp nghi mắc bệnh.

Các cấp, các ngành tích cực đổi mới, cải tiến cách làm việc nhằm thích ứng với bối cảnh phòng, chống dịch. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, các hoạt động trực tuyến trong chỉ đạo, điều hành, làm việc, học tập, thực hiện thủ tục hành chính; hướng dẫn, khuyến khích người dân tăng cường sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng.

Thủ tướng Chính phủ đề nghị Nhân dân bình tĩnh, yên tâm, tiếp tục tin tưởng, ủng hộ các biện pháp phòng, chống dịch. Mỗi người dân hãy là một chiến sỹ phòng, chống dịch; tiếp tục chung sức, đồng lòng đẩy lùi dịch bệnh. Trước mắt thực hiện nghiêm các biện pháp không tụ tập đông người; chỉ ra khỏi nhà trong trường hợp thật cần thiết, rửa tay thường xuyên, đeo khẩu trang nơi công cộng, tăng cường tự bảo vệ sức khỏe; hạn chế đến các cơ sở khám chữa bệnh trừ trường hợp thật sự cần thiết và thực hiện tốt các khuyến cáo của cơ quan chức năng, nhất là đối với người cao tuổi, có bệnh nền.

Chính phủ đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức, đoàn thể tăng cường phối hợp với các cấp chính quyền vận động nhân dân tự giác tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch bệnh; tiếp tục vận động các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân ủng hộ nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch.

Đề nghị Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh chỉ đạo tiếp tục phát huy vai trò xung kích, tình nguyện, tích cực hỗ trợ chính quyền các cấp và nhân dân trong thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

Cùng với việc quyết liệt phòng, chống dịch, các cấp, các ngành cần tập trung thực hiện quyết liệt các giải pháp cụ thể, hữu hiệu để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội.

Anh Cao – Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

BỘ CÔNG AN: QUY ĐỊNH CẤM NGƯỜI THI HÀNH CÔNG VỤ THỎA THUẬN TIỀN, TÀI SẢN ĐỂ GIẢI QUYẾT HÀNH CHÍNH

Ngày 12/02/2020, Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 15/2020/TT-BCA quy định về thực hiện dân chủ trong công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 30/3/2020.

Theo Điều 13 của Thông tư trên, nghiêm cấm cán bộ, chiến sĩ thuộc lực lượng cảnh sát quản lý hành chính gây phiền hà, sách nhiễu Nhân dân và yêu cầu cá nhân, tổ chức cung cấp giấy tờ ngoài quy định.

Thông tư cũng quy định việc cấm người thực thi công vụ hứa hẹn, thỏa thuận nhận tiền hoặc tài sản, lợi ích vật chất hay phi vật chất khác để giải quyết thủ tục hành chính.

Ngoài ra, Bộ Công an cấm cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội lợi dụng công việc được giao để gây hại cho lợi ích của cá nhân, tổ chức, cấm cán bộ, chiến sĩ nhận đơn, thư và giải quyết việc công tại nhà riêng hoặc bên ngoài trụ sở.

Tại Điều 12 của Thông tư này cũng cho phép cảnh sát làm nhiệm vụ từ chối làm việc đối với người có biểu hiện say rượu, dùng chất kích thích, ăn mặc phản cảm hoặc có lời nói, hành vi không chuẩn mực.

Thông tư này được áp dụng cho lực lượng cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội các cấp, các đội cảnh sát giao thông, công an cấp xã khi giải quyết các thủ tục như: Đăng ký tạm trú, tạm vắng, cấp chứng minh nhân dân, căn cước công dân, quản lý con dấu, vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo...

Nguồn: vtc.vn

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Thủ tướng Chính phủ quyết định:

Bổ nhiệm ông Cao Huy, Phó Chánh Văn phòng Ban Cán sự đảng Chính phủ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Chính phủ, giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

Phê chuẩn kết quả bầu cử chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Đức Trung, Phó Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An.

* Bộ Nội vụ:

Ông Phạm Đức Toàn, Vụ trưởng Vụ Pháp chế được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

Ông Phan Trung Tuấn, Phó Vụ trưởng Vụ Chính quyền địa phương được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

Ông Nguyễn Phi Đa, Chuyên viên chính - Thư ký Bộ trưởng được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ.

* Bộ Ngoại giao:

Ông Phạm Toàn Thắng, nguyên Tham tán Công sứ - người thứ Hai Đại sứ quán Việt Nam tại Hà Lan, hết nhiệm kỳ về nước được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Châu Âu.

Ông Dương Chính Thức, Tập sự Phó Vụ trưởng, Trưởng phòng Vụ Đông Bắc Á được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Đông Bắc Á.

Ông Đỗ Nam Trung, Tập sự Phó Vụ trưởng, Trưởng phòng Vụ Đông Bắc Á được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Đông Bắc Á.

* Bộ Giáo dục và Đào tạo:

GS. TS. Lê Thị Thanh Nhân, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Giáo dục Dân tộc.

TS. Nguyễn Việt Lộc, Chánh Văn phòng Bộ Giáo dục và Đào tạo được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ.

TS. Trần Quang Nam, Phó Chánh Văn phòng Bộ Giáo dục và Đào tạo được bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Văn phòng Bộ.

* Bộ Giao thông vận tải:

Ông Lê Hoàng Minh, Chánh Văn phòng Quỹ Bảo trì đường bộ Trung ương được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông.

Ông Vũ Cao Đàm, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp.

Bà Trần Thị Minh Hiền, Phó Vụ trưởng Vụ Môi trường được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

Ông Tạ Quang Hưng, Phó Chánh Văn phòng Quỹ Bảo trì đường bộ Trung ương được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Môi trường.

Ông Chu Quang Trung, Phó Viện trưởng Viện Chiến lược và Phát triển giao thông vận tải được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin.

Ông Trần Đức Doãn, Phó Chánh Văn phòng Quỹ Bảo trì đường bộ Trung ương được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Ban Cán sự Đảng Bộ Giao thông vận tải.

*** Tỉnh Quảng Ninh:**

Bà Châu Hoài Thu, Phó Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

*** Tỉnh Hà Tĩnh:**

Ông Thái Phúc Sơn, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Tĩnh.

*** Tỉnh Phú Yên:**

Ông Lê Tấn Để, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Tây Hòa được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nội vụ, kể từ ngày 23/3/2020.

*** Tỉnh Ninh Thuận:**

Ông Nguyễn Phan Anh Quốc, Phó Hiệu trưởng phụ trách Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận được bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng.

Ông Lê Vũ Chương, Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc.

Ông Hồ Sĩ Sơn, Phó Giám đốc phụ trách Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc.

Ông Đặng Kim Cương, Phó Giám đốc phụ trách Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc.

*** Tỉnh Bình Phước:**

Bà Huỳnh Thị Hằng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Ông Trần Văn Mi, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Tài chính được tin nhiệm bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Ông Lê Việt Hùng, cán bộ cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Bình Phước (nguyên Phó bí thư Thường trực Thị ủy Bình Long) được chuẩn y giữ chức Ủy viên, Phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Ông Hà Anh Dũng, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Ông Nguyễn Tiến Cường, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Lộc Ninh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Ông Đỗ Đức Hòa, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Ông Lê Tấn Nam, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Riềng được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài chính.

*** Thành phố Hồ Chí Minh:**

Bà Nguyễn Thị Bạch Mai, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Hội Nông dân thành phố Hồ Chí Minh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Thường trực Ban Dân vận Thành ủy thành phố.

Ông Nguyễn Văn Lư, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Nhà Bè được điều động, phân công giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Dân vận Thành ủy.

*** Tỉnh Sóc Trăng:**

Ông Ngô Thái Chân, Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Ông Hứa Trường Sơn, Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội TX.Vĩnh Châu được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Công Thương.

Ông Nguyễn Văn Luông, Trưởng phòng Phòng Xây dựng cơ bản thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Công Thương.

*** Tỉnh Đồng Tháp:**

Bà Nguyễn Lâm Thanh Thủy, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, kể từ ngày 01/4/2020.

Nguồn: baohinhphu.vn